

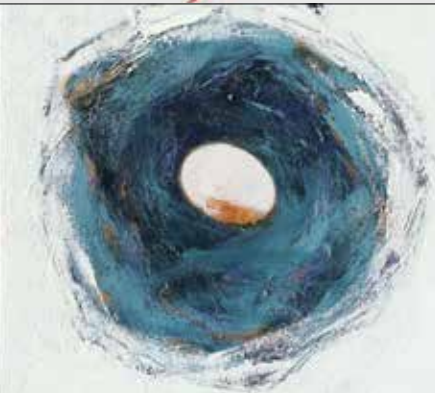
VOCI



USAID
TỪ NHÂN DÂN MỸ

VIỆT NAM

*Đất lành cho khởi nghiệp:
Tại sao không?*



VIỆTNAM

ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP:
TẠI SAO KHÔNG?



MỤC LỤC

02

LỜI NÓI ĐẦU

05

**NHẬN DIỆN
NGƯỜI KHỞI
NGHIỆP Ở VIỆT
NAM**

17

CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

18 Hiểu đúng về khởi nghiệp và giá trị của khởi nghiệp

34 Quyền tự do kinh doanh, tự do sáng tạo được đảm bảo

48 Có một hệ sinh thái và các định chế hỗ trợ khởi nghiệp

24 Xã hội với thái độ tích cực về khởi nghiệp

38 Môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, môi trường kinh doanh thuận lợi, chi phí thấp

54 Thị trường năng động và cơ sở hạ tầng thuận lợi cho tiếp cận thị trường

28 Chính phủ bao dung, thân thiện với doanh nghiệp và hành động vì doanh nghiệp

42 Hệ thống giáo dục, dạy nghề hỗ trợ cho khởi nghiệp

56 Khả năng tiếp cận tài chính thuận lợi

60 Chương trình hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, dễ tiếp cận



LỜI NÓI ĐẦU

Thúc đẩy khởi nghiệp được coi là mục tiêu và đồng thời là phương tiện để thực hiện ba đột phá chiến lược của Việt Nam, bao gồm thể chế, hạ tầng và nguồn nhân lực. Kiếm sống, làm giàu và phụng sự xã hội bằng con đường khởi nghiệp đang được các tổ chức chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội, các tổ chức phát triển, hiệp hội, trường đại học đặc biệt quan tâm.

Các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, các cuộc tọa đàm, hội thảo được tổ chức với tần suất ngày một tăng. Nhiều chính sách, luật và chương trình khuyến khích khởi nghiệp đã và đang được xây dựng, ban hành. Có thể nói rằng, tinh thần hỗ trợ khởi nghiệp ở Việt Nam đang lên cao hơn bao giờ hết.

Song điều quan trọng là tinh thần khởi nghiệp này cần được duy trì bền vững để trở thành linh hồn, nền tảng và giá trị cốt lõi của nền kinh tế, thay vì trở thành trào lưu. Trào lưu rồi sẽ qua đi nhưng những nguyên tắc nền tảng để nuôi dưỡng tinh thần khởi nghiệp phải được hình thành, duy trì và phát triển. Nhờ đó, tinh thần khởi nghiệp mới có thể đóng góp lâu dài cho sự thịnh vượng của nền kinh tế, cho sự tiến bộ xã hội ở Việt Nam.



Việt Nam – Đất lành cho Khởi nghiệp. Tại sao lại không?

Với truyền thống ngàn năm văn hiến, với hàng chục triệu người dân luôn thường trực trong mình nhu cầu mưu sinh, làm giàu, với một thể hệ trẻ nhiệt huyết và cũng giống như cha ông mình, có tinh thần lao động cần cù, không ngại gian khổ, luôn tìm cách vượt lên mọi khó khăn, Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành miền đất nuôi dưỡng các đam mê, hoài bão, khát vọng làm giàu, phụng sự xã hội và phụng sự đất nước.

Đúng như tên gọi của nó, “Việt Nam – Đất lành cho Khởi nghiệp: Tại sao không?” mô tả một cách ngắn gọn quan điểm và mong muốn của những cá nhân tham gia khởi nghiệp về những yếu tố cần thiết để thực sự đưa Việt Nam trở thành miền đất lành cho khởi nghiệp.

Báo cáo này được thực hiện trong khuôn khổ Dự án Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Cấp tỉnh (PCI) do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID). Báo cáo được thực hiện bởi Lê Duy Bình và Trương Đức Trọng, Phạm Tiến Dũng, Nguyễn Thúy Nhị (Economica Vietnam), dưới sự điều phối và hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia thuộc Ban Pháp chế thuộc VCCI gồm ông Đậu Anh Tuấn (Trưởng Ban Pháp chế), Ông Phạm Ngọc Thạch, Bà Nguyễn Ngọc Lan và Bà Lê Thanh Hà.

Trân trọng cảm ơn Hoạ sĩ Phạm Hà Hải đã cho phép chúng tôi sử dụng hình ảnh bộ tranh Mẹ Âu Cơ làm ý tưởng cho thiết kế báo cáo năm nay.

Cuối cùng, nhóm nghiên cứu xin trân trọng cảm ơn các doanh nhân khởi nghiệp, những người có ý định khởi nghiệp, các chuyên gia trên nhiều vùng miền của cả nước đã tham gia phỏng vấn, trao đổi và chia sẻ quan điểm. Chắc chắn, báo cáo này sẽ không thể thực hiện được nếu thiếu sự đóng góp quý giá này.

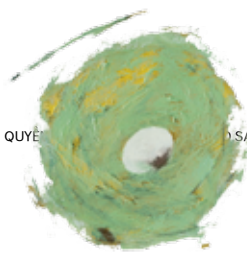
CÁN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ TH



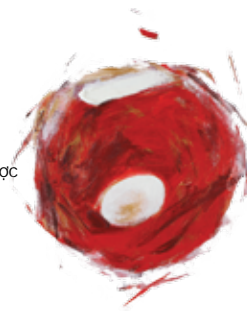
ỆP? HIẾU ĐÚNG V



HỜI NGHIỆP; QUY



Đ SÁNG TẠO ĐƯỢC



TÉ VÍ MÔ ỔN ĐỊNH, MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

4 VIỆT NAM ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP: TẠI SAO KHÔNG?

CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP? HIỂU ĐÚNG VỀ KHỞI NGHIỆP VÀ GIÁ TRỊ CỦA KHỞI NGHIỆP; XÃ HỘI VỚI THÁI ĐỘ TÍCH CỰC VỀ KHỞI NGHIỆP; CHÍNH PHỦ BAO DUNG, THÂN THIỆN VỚI DOANH NGHIỆP

VÀ HÀNH ĐỘNG

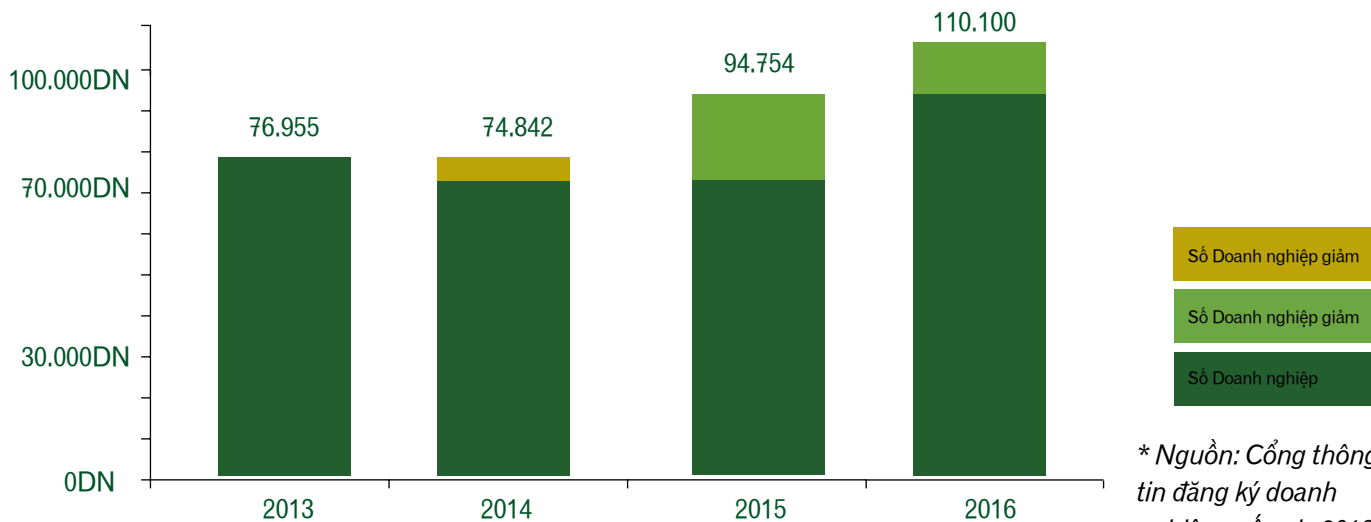
NHẬN DIỆN NGƯỜI KHỞI NGHIỆP Ở VIỆT NAM



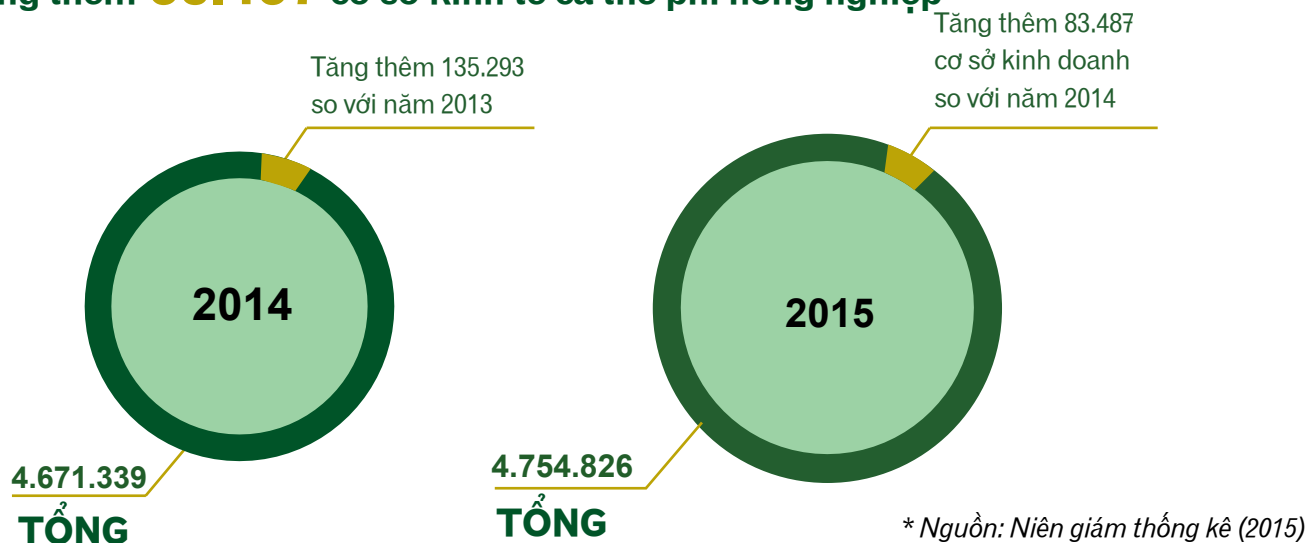
KHỞI NGHIỆP | 2016

Ở Việt Nam, các ý tưởng kinh doanh không chỉ được hiện thực hoá dưới hình thức doanh nghiệp, mà còn theo hình thức cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp (hộ kinh doanh), trang trại hoặc cá nhân tự kinh doanh.

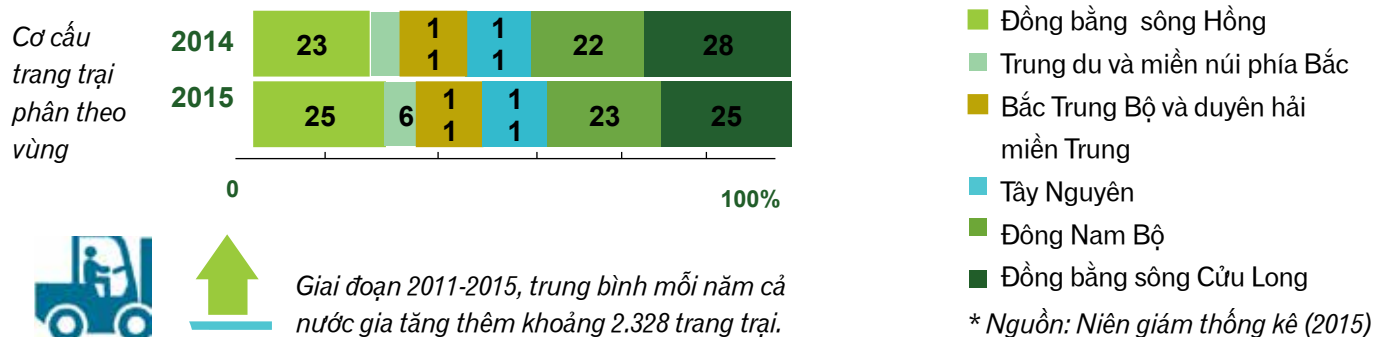
110.100 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới năm 2016



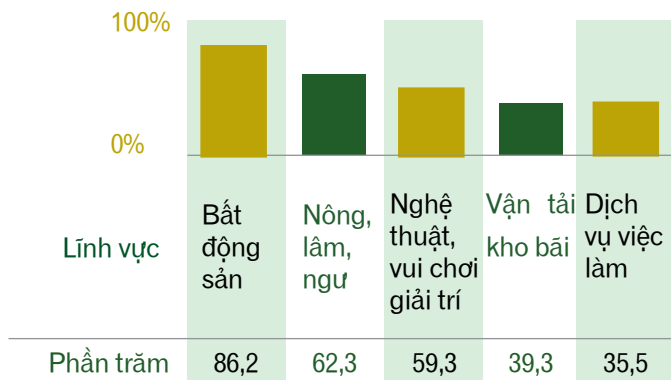
Tăng thêm **83.487** cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp



Tăng thêm **2.275** trang trại khu vực nông thôn năm 2015 (so với 2014)



DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP

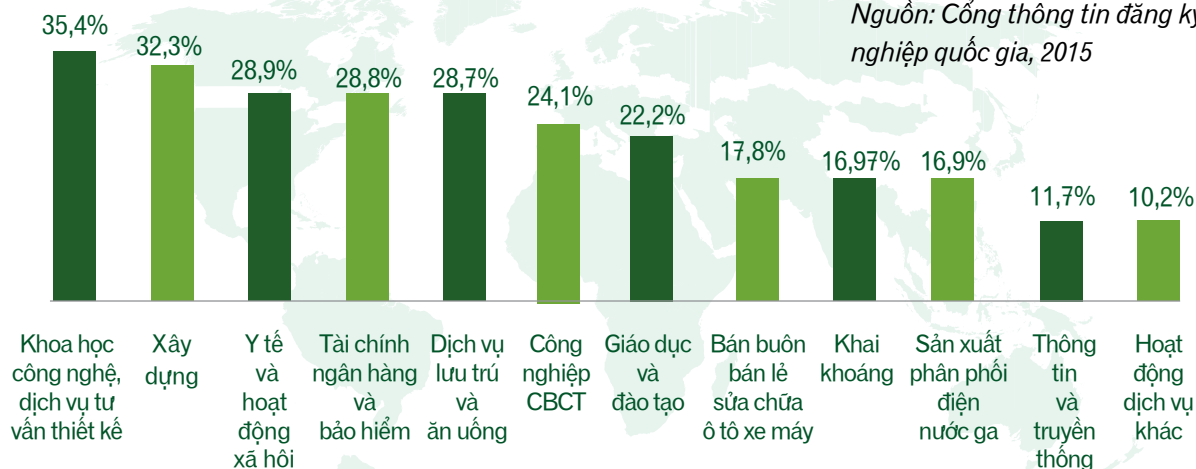


2015/2014

Ngành nghề khởi nghiệp có **sự phân hóa đa dạng**.

Bất động sản, nông lâm nghiệp và thủy sản; nghệ thuật vui chơi giải trí, vận tải kho bãi và dịch vụ việc làm có **số lượng doanh nghiệp đăng ký tăng cao** trong những năm qua

Các ngành còn lại cũng ghi nhận sự tăng trưởng **số lượng doanh nghiệp đăng ký mới**.



Nguồn: Công thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, 2015

DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP TẠI VIỆT NAM: HỌ LÀ AI?

**Khởi
nghiệp**

72%*

Chủ doanh nghiệp có độ tuổi từ 30 trở lên

Phần lớn chủ doanh nghiệp bắt đầu khởi nghiệp **trong độ tuổi 30**

ĐA PHẦN CHỦ CÁC DOANH NGHIỆP ĐỀU CÓ BẰNG ĐẠI HỌC

84%



CÓ bằng đại học

16%



KHÔNG CÓ bằng đại học

Đa phần các doanh nghiệp khởi nghiệp trong 3 năm gần đây đều **có bằng đại học** theo điều tra của VCCI.

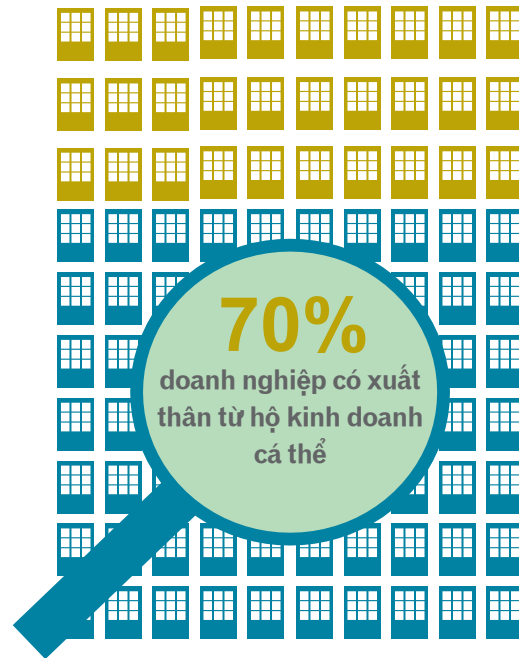
Nguồn: Điều tra PCI 2016, VCCI và USAID

PHẦN LỚN DOANH NHÂN KHỞI NGHIỆP XUẤT THÂN TỪ KHU VỰC TƯ NHÂN

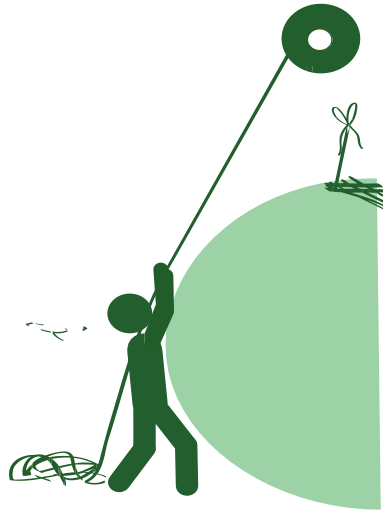


73% chủ doanh nghiệp thành lập trong 3 năm gần đây **xuất thân từ khu vực tư nhân.**

PHẦN LỚN ĐI LÊN TỪ MÔ HÌNH HỘ GIA ĐÌNH



KHÁT VỌNG LÀM CHỦ



ĐỘNG LỰC KHỞI SỰ



31% Đam mê làm điều mới mẻ



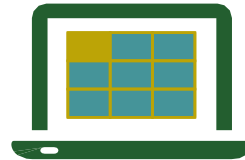
9% Tạo công ăn việc làm



59% Muốn độc lập tài chính



41% Muốn tự làm chủ



2% Gây dựng sự nghiệp cho thế

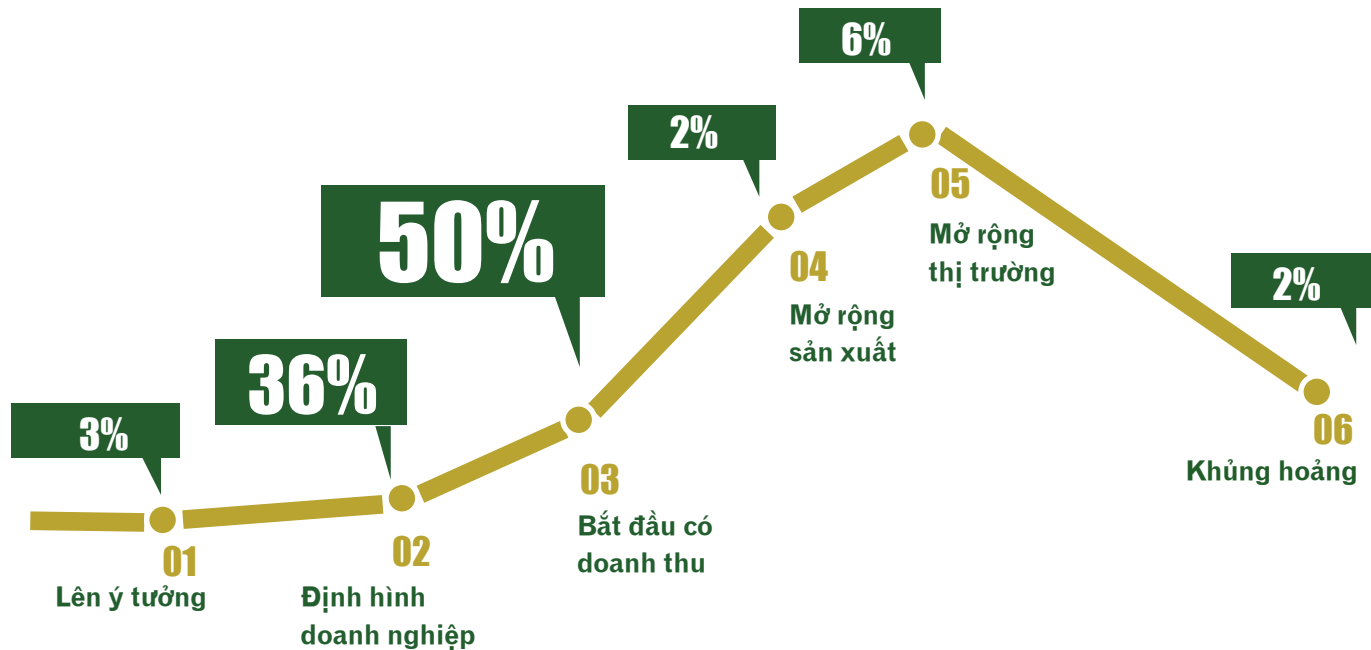


6% Lý do khác

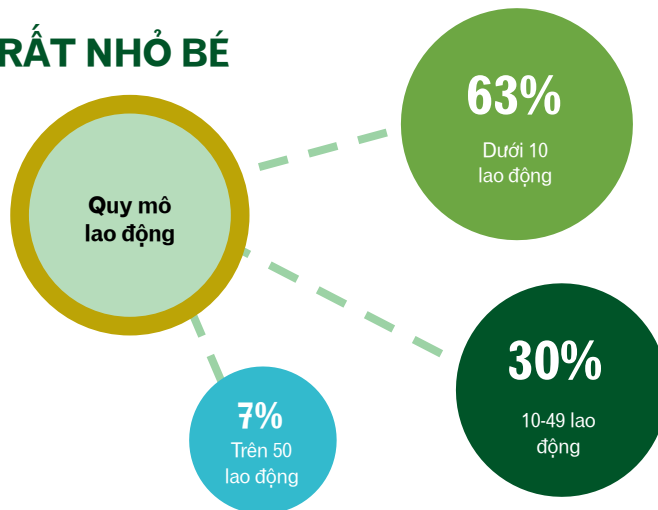
DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP TẠI VIỆT NAM

HỌ CÓ ĐẶC ĐIỂM GÌ

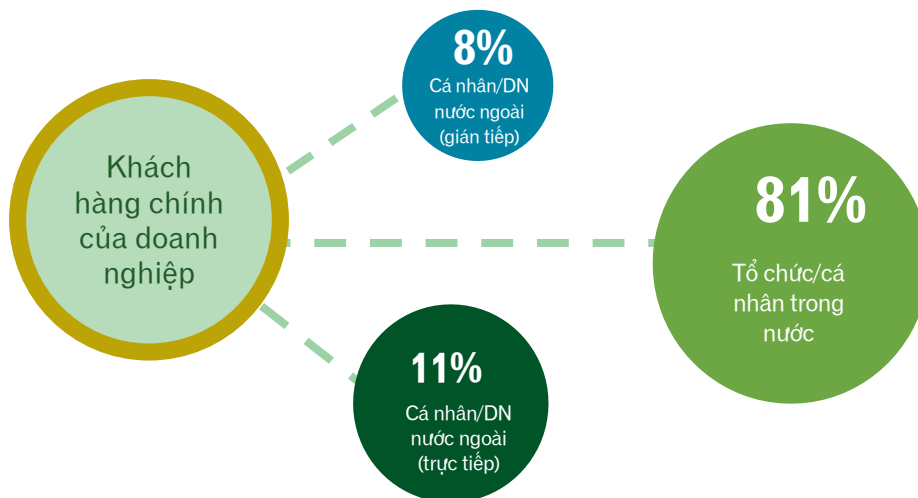
PHẦN LỚN Ở GIAI ĐOẠN ĐẦU
CỦA QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN



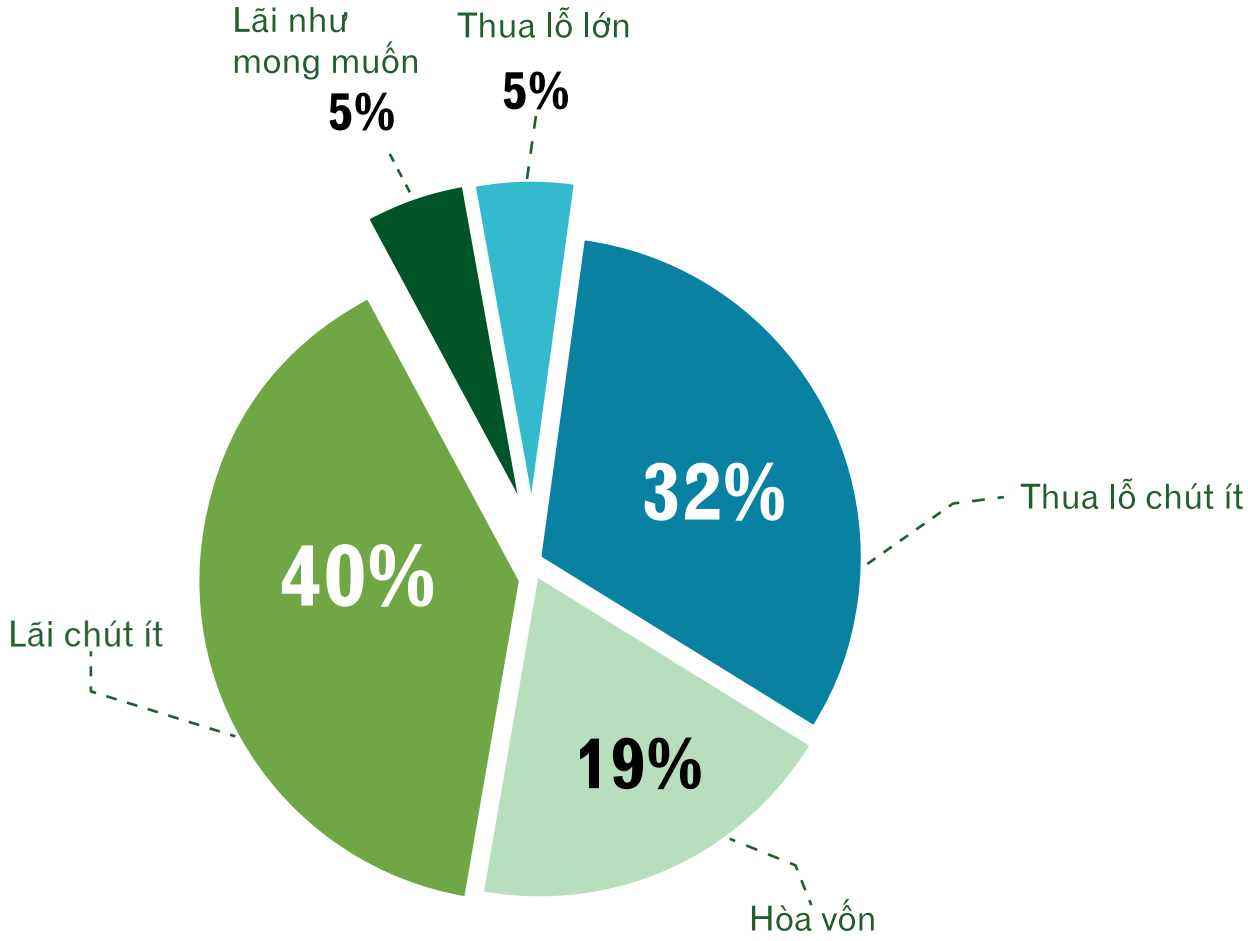
QUY MÔ LAO ĐỘNG RẤT NHỎ BÉ



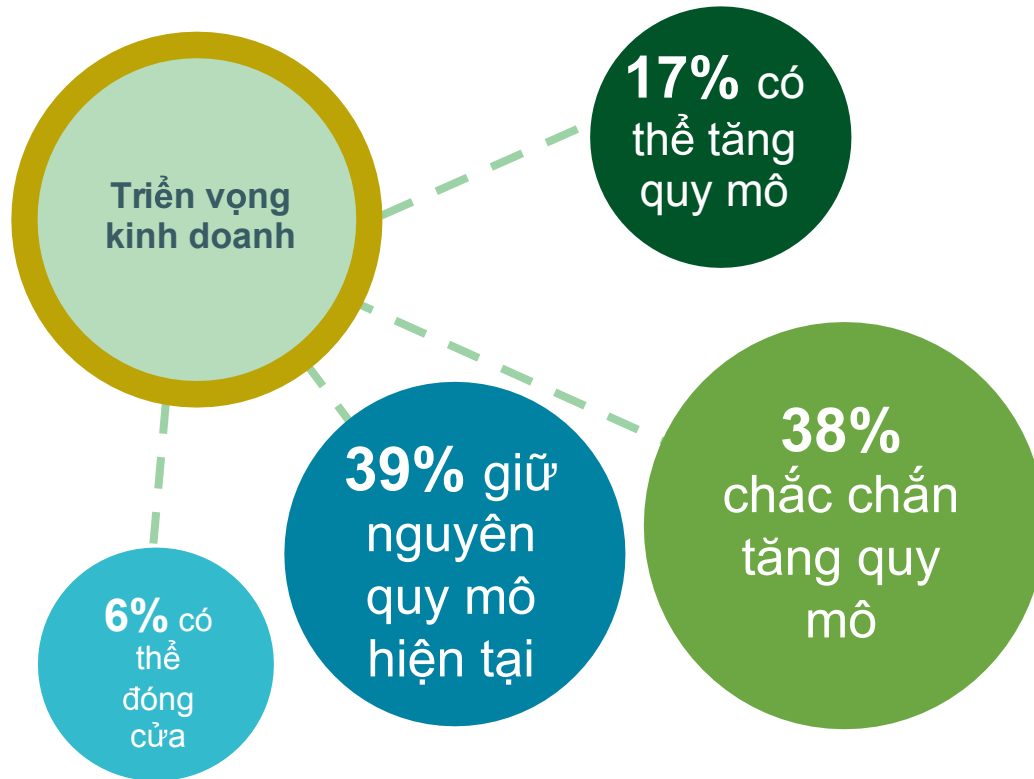
THAM GIA ÍT VÀO HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU



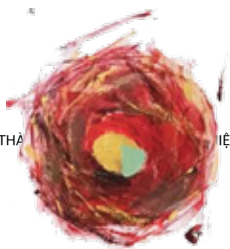
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÒN KHÓ KHĂN



TRIỂN VỌNG KINH DOANH



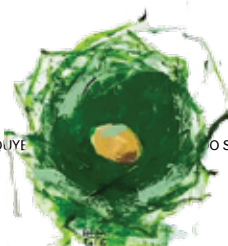
CÁN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ TH



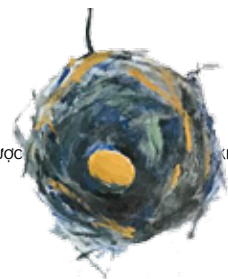
HIỆP? HIẾU ĐÚNG VỀ KH



KHỞI NGHIỆP; QUY



O SÁNG TẠO ĐƯỢC



KINH TẾ VÍ MÔ ỔN ĐỊNH, MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

16 VIỆT NAM ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP: TẠI SAO KHÔNG?

CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP? HIỂU ĐÚNG VỀ KHỞI NGHIỆP VÀ GIÁ TRỊ CỦA KHỞI NGHIỆP; XÃ HỘI VỚI THÁI ĐỘ TÍCH CỰC VỀ KHỞI NGHIỆP; CHÍNH PHỦ BAO DUNG, THÂN THIỆN VỚI DOANH NGHIỆP

VA HÀNH ĐỘNG

CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP ?



? CẦN NHỮNG GÌ

■ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Hiểu đúng về khởi nghiệp và giá trị của khởi nghiệp



“...Khởi nghiệp kinh doanh được hiểu là những nỗ lực thực hiện các quyết định mạo hiểm về kinh doanh hoặc thành lập một doanh nghiệp mới, có thể dưới hình thức tự thuê, tự doanh, làm việc một mình, thành lập một doanh nghiệp mới, hoặc mở rộng doanh nghiệp hiện tại bởi một cá nhân, nhóm cá nhân hoặc bởi một doanh nghiệp đã thành lập...”

Một vài năm vừa qua, cụm từ “khởi nghiệp” xuất hiện dày đặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các diễn đàn chính sách hoặc các diễn đàn học thuật. Tuy nhiên vẫn còn cách hiểu chưa đúng về khởi nghiệp kinh doanh. Hiện nay, mọi sự quan tâm khi nói về khởi nghiệp đều được hướng tới hoặc ngầm hướng tới các “start-up” - những doanh nghiệp kỳ vọng vào sự tăng trưởng mạnh mẽ nhờ công nghệ hoặc những sáng tạo mang tính đột phá. Trào lưu quá tập trung cổ vũ và ủng hộ cho các start-up này đã dẫn đến sự thiếu quan tâm đúng mức tới việc thành lập và phát triển các mô hình, cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ, các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như các hình thức kinh doanh theo cách thức truyền thống hơn – vốn phù hợp với điều kiện, năng lực và nhu cầu của đông đảo người dân Việt Nam.

Hiểu đúng khái niệm về khởi nghiệp kinh doanh là điều kiện tiên quyết để xác định đúng đối tượng và mục tiêu của các chương trình và chính sách khởi nghiệp. Đây sẽ là tiền đề đảm bảo tính hiệu quả của các chính sách, chương trình hỗ trợ để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đưa Việt Nam trở thành miền đất lành cho khởi nghiệp. Ngược lại, hiểu chưa đúng hoặc chưa đầy đủ khái niệm này sẽ dẫn đến những chính sách, chương trình hỗ trợ lệch lạc, gây lãng phí nguồn lực và không thể phát huy được nguồn nội lực nằm ở trên mọi vùng miền, trong mọi tầng lớp dân cư của Việt Nam.

Chẳng hạn, đơn cử một trường hợp về việc hiểu chưa đúng khái niệm này. Khoảng tháng 6 năm 2016, dư luận nói chung, đặc biệt là cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin nói riêng, đã bày tỏ nhiều quan ngại, lo lắng trước khả năng Điều 292 trong Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi) sẽ có hiệu lực từ ngày 01/07/2016¹. Nội dung của Điều luật này đi ngược lại với những cam kết thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng khởi nghiệp ở Việt Nam, đồng thời cho thấy phía cơ quan đề xuất và soạn thảo luật dường như vẫn chưa hiểu rõ cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam gồm những ai và họ cần gì. Thay vào đó, Điều luật này vẫn nặng tư tưởng kiểm soát thông qua hình thức “giấy phép” và vì thế, tạo thêm nhiều gánh nặng chi phí hành

chính cho người kinh doanh. Cũng bởi vì không hiểu rõ nền tảng mạng internet, mạng viễn thông là điều kiện quan trọng cho sự vận hành của nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp mà Điều 292 đã tạo ra một nguy cơ lớn về hình sự hóa hoạt động kinh doanh, có thể làm thui chột sự sáng tạo và đe dọa tinh thần khởi nghiệp. May mắn là sau những phản ứng gay gắt của dư luận, Ủy ban Tư pháp Quốc hội đã xem xét lại và chính thức tán thành việc bãi bỏ Điều 292 trong Bộ luật Hình sự 2015. Bài học từ câu chuyện này cho thấy các nhà làm luật sẽ cần thận trọng hơn khi ban hành chính sách có khả năng gây tổn hại tới tinh thần doanh nghiệp, thay vào đó, cần đưa ra các giải pháp khuyến khích sự sáng tạo, thúc đẩy tinh thần dám nghĩ dám làm.

¹ Điều 292 này xác định tội danh “cung cấp dịch vụ trái phép trên mạng máy tính, mạng viễn thông” và áp đặt khung hình phạt theo mức lợi nhuận, doanh thu từ vi phạm. Nếu không nộp tiền phạt thì người vi phạm có thể bị phạt tù với mức cao nhất là 5 năm tù.

“...Khởi nghiệp không chỉ là thiết lập các mô hình, ý tưởng sản xuất kinh doanh, đó có thể là khởi sự hành động trong các lĩnh vực khác nhau, hướng tới phục vụ cộng đồng, xã hội, giải quyết bài toán về con người và sự phát triển bền vững. Đặc biệt ở đây có doanh nghiệp trẻ, thanh niên, đặc biệt là thanh niên nông thôn, nơi nhân dân ta đang chờ các bạn để có sự đổi thay, làm cho năng suất lao động tăng lên vì chúng ta biết trên 50% dân số nước ta sống ở nông thôn. Cho nên, tôi đặc biệt quan tâm đến chương trình khởi nghiệp ở nông thôn....”

*Thủ tướng Chính phủ
Nguyễn Xuân Phúc*

Một ví dụ khác là trường hợp Luật Doanh nghiệp hiện hành có quy định “hộ kinh doanh sử dụng thường xuyên hơn 10 lao động phải chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức doanh nghiệp”. Các cơ quan chức năng sẽ cần thận trọng hơn khi thực hiện các biện pháp buộc các hộ đăng ký kinh doanh nâng cấp thành doanh nghiệp, trong khi thực tế, hình thức này lại rất phù hợp với nhiều đối tượng kinh doanh. Sẽ hợp lý hơn nếu quy định khuyến khích mọi hình thức khởi nghiệp, mô hình kinh doanh, hình thức pháp lý dễ dàng, đỡ tốn kém và phù hợp với điều kiện của những cá nhân mới bắt đầu khởi nghiệp. Bài học kinh nghiệm tại các nước Bắc Âu hoặc các quốc gia OECD cho thấy các hình thức như tự doanh (self-employed), không cần thành lập doanh nghiệp chính thức (nhưng vẫn thực hiện các nghĩa vụ thuế đầy đủ) vô cùng phổ biến và đóng góp tích cực cho nền kinh tế. Trong khi đó, tại Việt Nam, mô hình khởi nghiệp dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể, vốn rất được ưa chuộng, dường như lại không được chú trọng đúng mức. Mọi nỗ lực hay chính sách hỗ trợ đa phần hướng tới các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tới việc thành lập doanh nghiệp chính thức, chứ chưa quan tâm tới các mô hình khởi nghiệp của hộ cá thể.

KHỞI

Hiểu đúng về khởi nghiệp cũng giúp mỗi người dân, mỗi thanh niên sẽ có lựa chọn đúng ý tưởng và mô hình kinh doanh để thực hiện đam mê, hoài bão của mình mà không bị ảo tưởng và xa rời thực tế. Thành lập doanh nghiệp hay cơ sở kinh doanh là điều đáng được khuyến khích, song xã hội cũng cần có những người làm việc trong doanh nghiệp. Việc định hướng, chuẩn bị cho thanh niên, sinh viên các kiến thức, kỹ năng làm việc trong các doanh nghiệp là vô cùng cần thiết. Họ phải được chuẩn bị để có đủ trình độ, kiến thức và tính chủ động và sáng tạo để tham gia vào chương trình Tinh thần Khởi nghiệp trong Doanh nghiệp (corporate entrepreneurship hay corporate venturing) – một quá trình được sử dụng nhằm hình thành một doanh nghiệp mới, một sản phẩm, dịch vụ mới, hoặc một quy trình, phương thức sản xuất mới trong một doanh nghiệp hoặc một tổ chức đã tồn tại nhằm tạo ra giá trị, tạo ra nguồn thu mới thông qua các tinh thần và hành động khởi nghiệp của chính các nhân viên của doanh nghiệp và tổ chức đó.

NGHIỆP

Khởi nghiệp đâu chỉ mỗi là thành lập các doanh nghiệp

Ông Vũ Tuấn Anh, Viện Quản lý Việt Nam, với kinh nghiệm hơn chục năm hỗ trợ cho các hoạt động khởi nghiệp và thực hiện các dự án hỗ trợ khởi nghiệp cho rằng “...Nhiều chương trình và hoạt động trong thời gian gần đây tập trung tạo dựng các CEO công ty khởi nghiệp (start-up) mang tính đột phá. Trong tiếp cận ý tưởng về chương trình quốc gia khởi nghiệp, việc tạo dựng các công ty khởi nghiệp và các CEO là chính xác và cần thiết. Tuy nhiên, nếu tập trung ngay toàn bộ hoạt động và nguồn lực vào mục tiêu đó thì có thể chưa hợp lý. Lý do thứ nhất để nói cách tiếp cận này có khiếm khuyết đó là tỷ lệ tồn tại của các công ty khởi nghiệp thường chỉ là 5-10% sau 3-5 năm hoạt động. Như vậy, nếu chỉ tập trung cho CEO cũng chỉ có thể tạo dựng được một số rất ít thanh niên cho chương trình khởi nghiệp toàn quốc. Lý do thứ hai, muốn trở thành một CEO trong công ty khởi nghiệp, các bạn trẻ cần phải sở hữu đầy đủ và phát triển đột phá những năng lực, kỹ năng và kiến thức. Không phải số đông bạn trẻ làm được điều này. Lý do thứ ba, trên thực tế, ý tưởng để tạo ra một công ty khởi nghiệp đột phá không phải là vô hạn. Một cách

hiển nhiên, chúng ta không thể có 1 triệu ý tưởng khởi nghiệp đột phá, về công nghệ chẳng hạn, để tạo ra 1 triệu công ty và tương ứng là 1 triệu CEO.

Nhìn từ các khía cạnh này, chúng ta cần tiếp cận chương trình quốc gia khởi nghiệp theo góc độ khác.

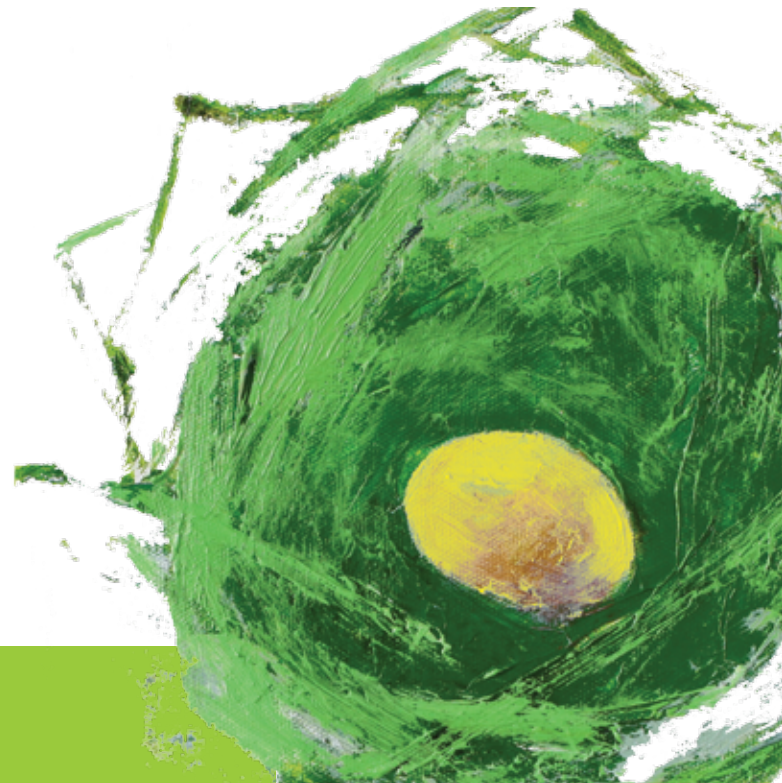


Nếu hiểu “quốc gia khởi nghiệp” là một kim tự tháp, thì tầng thấp nhất của nó là các hoạt động và các chương trình nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong doanh nghiệp (corporate entrepreneur). Các doanh nghiệp dù lớn hay nhỏ đều cần tinh thần khởi nghiệp để tạo sản phẩm mới và động lực phát triển mới. Ở cấp độ thông thường và phổ biến nhất, đó chính là khởi nghiệp trong doanh nghiệp. Các bạn trẻ

sẽ đảm nhận phát triển một cái mới trong doanh nghiệp với nguồn lực và các quy định sẵn có. Theo cách tiếp cận này, khởi nghiệp trong doanh nghiệp được gắn liền với các khái niệm đổi mới và sáng tạo.

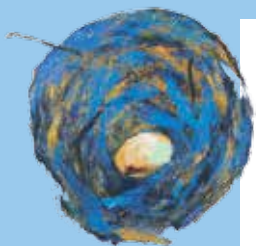
Từ kinh nghiệm hỗ trợ các khởi nghiệp của mình, Ông Vũ Tuấn Anh khẳng định rằng, nếu theo cách tiếp cận này, mục tiêu của chương trình quốc gia khởi nghiệp Việt Nam là phải tạo ra cảm hứng và thúc đẩy toàn bộ thể hệ trẻ vận dụng tinh thần khởi nghiệp trong mỗi doanh nghiệp hoặc tổ chức mà họ đang làm việc. Tinh thần doanh nghiệp ở đây có thể hiểu là vượt khó khăn, thách thức thử thách, không ngừng sáng tạo và không ngại đổi mới. Hướng tiếp cận này sẽ ngay lập tức tạo ra các giá trị. Điều quan trọng nữa là chúng ta sẽ tạo ra một thể hệ trẻ mang sẵn trong mình năng lực của những “chiến binh khởi nghiệp” để chuẩn bị cho tầng kế tiếp. Tầng kế tiếp của “kim tự tháp khởi nghiệp” nhằm tạo ra lực lượng lao động trong các doanh nghiệp start-up. Các bạn trẻ Việt Nam thường có xu hướng tìm kiếm việc làm trong các doanh nghiệp lớn và bền vững, tuy nhiên, làm việc trong start-up là bước đầu tiên để các bạn chính thức gia nhập vào cộng đồng khởi nghiệp. Tầng thứ ba của kim tự tháp mới chính là thành lập doanh nghiệp ...”.

(Trích phỏng vấn ông Vũ Tuấn Anh – Viện Quản lý Việt Nam)



? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Xã hội với **thái độ tích cực** về khởi nghiệp



“...Tôi rất vui mừng vì doanh nhân hiện không còn bị gọi là “con buôn”, là “thằng bán tơ” hoặc bằng những từ không đẹp...”

TS. Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI

Thái độ xã hội có ảnh hưởng trực tiếp tới tinh thần khởi nghiệp và quyết định khởi nghiệp của người dân, đặc biệt là thanh niên. Các chính sách và pháp luật của một đất nước sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới việc tạo dựng một văn hóa khởi nghiệp và sáng tạo. Thực tế cho thấy, các quốc gia có thái độ tích cực và ủng hộ việc khởi nghiệp sẽ có mức độ khởi nghiệp và sáng tạo cao hơn.

Việc xã hội có nhìn nhận tích cực về vai trò của cộng đồng khởi nghiệp và mong muốn có những chính sách tốt hơn cho hoạt động khởi nghiệp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự tự tin của những cá nhân khi họ muốn bắt đầu một hoạt động kinh doanh. Họ sẽ dễ dàng chấp nhận các rủi ro, vượt qua muôn vàn những khó khăn để thực hiện ý tưởng của mình nhằm đóng góp và tạo dựng các

giá trị mới cho xã hội, cho nền kinh tế. Trái lại, một xã hội có nhiều định kiến trước khát vọng làm giàu, với những ý tưởng khởi nghiệp sẽ khiến các doanh nhân tiềm năng e dè khi chia sẻ các ý tưởng kinh doanh cũng như khi triển khai các ý tưởng đó.

Nhìn chung, trong ba thập niên vừa qua, tại Việt Nam, thái độ đối với khởi nghiệp, với giới doanh nhân đã có rất nhiều biến chuyển tích cực. Đặc biệt trong những năm gần đây, vai trò của doanh nhân, của việc khởi nghiệp đã được nâng cao rất nhiều. Điều này một phần đến từ quá trình hội nhập kinh tế và sự bùng nổ của việc trao đổi thông tin qua Internet. Các yếu tố mang tính văn hóa và lịch sử trong quá khứ từng tạo ra thái độ thiếu tích cực với khởi nghiệp kinh doanh đã dần được điều chỉnh và loại bỏ.

Tâm sự người khởi nghiệp!



Khởi nghiệp hay đi làm ở một công ty? Đây là câu hỏi mà tôi và các cộng sự

đã cân đút mĩ nhưng rồi cũng chưa có câu trả lời thích đáng.

Hơn hai năm hời hợt, hai năm để nhìn lại vật đổi sao dời, bao nhiêu dự định, bao nhiêu mong muốn đã thay đổi theo từng ngày. Đó là Khởi nghiệp.

Với tôi, khởi nghiệp là một chuỗi dài những “túi nhục” và “vinh quang”. Tôi muốn nói đến Cảm xúc mà tôi và các cộng sự đã trải nghiệm. Khởi nghiệp, tôi nhận được một số sự nể phục và vô vàn.... lời khinh miệt và những ánh nhìn thương hại. Có lẽ ở Việt Nam, ai đó vẫn suy nghĩ chắc học hành kém cỏi, học hành không tới nơi tới chốn nên mới mở tiệm bán sủ, bán áo quần. Chính cản trở đó làm nhiều người phải chùn chân, hoặc nếu đi rồi thì dừng lại, ngay từ đoạn đầu của con đường mà mình theo đuổi.

Bạn bè đi làm ở công ty này công ty nọ, họ nói về công việc của họ, thường là mức lương, những chuyên đi, cơ hội thăng tiến, những mối quan hệ với nhân vật này, tổ chức nọ, hay những chuyện tào lao các thể loại. Những lúc tham gia chuyện trò với họ, tôi như đi hội chợ vì được tiếp cận với thông tin từ đủ các thể loại công ty và tôi thì không có chuyện gì để kể. Không có gì để kể vì thấy mình như khác biệt, không nằm trong thế giới đó.

Khởi nghiệp với tôi là như vậy đó. Có ít người chịu nỗ lực với “cơ đồ” mà tôi gây dựng. Tôi cảm nhận được trong ý nghĩ của bạn bè rằng, cậu kiếm được tiền, nhưng không bằng tở. Cậu chẳng được làm việc trong một tổ chức lớn, được giao du, học hỏi, chẳng có quan hệ rộng, tương lai chẳng ổn định và chẳng có một sự nghiệp rõ ràng.

Đôi khi những định kiến của bạn bè, người thân làm người khởi nghiệp chùn bước và phải thực sự kiên định mới có thể vượt qua được, để bám trụ với hướng đi của mình. Biết từ bỏ, biết vượt qua định kiến, vượt qua đau khổ mới có thể khởi nghiệp thành công.

Và khởi nghiệp giúp tôi cứng rắn hơn. Sự kiên định của tôi và các cộng sự đã được đền đáp. Gọng Vó của chúng tôi đang phát triển rực rỡ! Vừa rồi chúng tôi đã tặng 214 cuốn sổ, mỗi cuốn một thiết kế cho 214 khách hàng, là điều mà chúng tôi ấp ủ trong một năm vừa qua. Chúng tôi đang đổi mới sản phẩm, đó là Gongvo Dotgrid hay triển khai dự án Nam Kỳ Roastery - dự án sáng tạo của Gọng Vó năm 2016. Dự án Hàng Thanh Niên được tiếp tục thực hiện sau thành công vượt ngoài dự kiến năm 2015. Gọng Vó đang phát triển, là Khởi nghiệp đó bạn à! Chúng tôi tự hào về điều đó. Thật tuyệt vời khi nhìn những cuốn sổ tay của Gọng Vó được hình thành bằng tâm huyết của những người đam mê sáng tạo, đam mê văn hoá. Thật tự hào khi những sản phẩm của chúng tôi được hình thành và chuyển tải được những thông điệp thể hiện tinh thần và cuộc sống, văn hóa và truyền thống của Việt Nam. Niềm đam mê của chúng tôi đã được đền đáp với đứa con của mình đang lớn dần và được xã hội công nhận.

(Trích phỏng vấn ông Trần Linh – Sáng lập viên, Công ty Gọng Vó)



Để tiếp tục thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp ở Việt Nam, một số định kiến và nghi ngại đối với giới doanh thương và khát vọng làm giàu chính đáng cần phải được xóa bỏ. Một quốc gia khởi nghiệp phải được tạo nên từ nền tảng của một xã hội có thái độ tích cực đối với việc khởi nghiệp mà nhờ đó người dân, đặc biệt là thanh niên trẻ, sẵn sàng chấp nhận rủi ro, đầu tư thời gian, công sức và tiền vốn để hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh của mình, thực hiện khát khao tạo dựng một giá trị mới mẻ cho xã hội.

? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

➔ Chính phủ bao dung thân thiện với doanh nghiệp và hành động vì doanh nghiệp



“...Hãy coi người dân và doanh nghiệp là đối tác, chứ không phải là đối tượng...”

TS. Nguyễn Đình Cung
Viện trưởng Viện Quản lý Kinh tế Trung Ương

Vì tính mới, tính sáng tạo và tính mạo hiểm, rủi ro đối với người khởi nghiệp là rất lớn. Rủi ro đó có thể không đơn thuần là rủi ro về mặt kinh doanh, mà còn có thể là về phương diện pháp lý. Những người khởi nghiệp thường gặp những sai lầm, thất bại nhiều lần trước khi có thể thành công. Chính vì lẽ đó, các doanh nghiệp khởi nghiệp sẽ luôn cần sự đồng hành của chính quyền và những nỗ lực từ phía các cơ quan chức năng để hành động vì doanh nghiệp.

Rủi ro cho người đi tiên phong!

Ở Việt Nam, nếu một doanh nhân nào đó tiên phong ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh thì ngoài việc phải tự thân vận động, nếu thành công thì không được ai tán thưởng động viên, còn thất bại thì có nguy cơ bị dè bủ, chê bai, thậm chí là bị tẩy chay khiến đa phần các doanh nghiệp đều e ngại.

Khi nhận định về chiếc tàu ngầm của doanh nhân Nguyễn Quốc Hòa một người đã từng phải thốt lên: “Tàu ngầm có thành công hay không thì phải chờ

thời gian và kết quả những thử nghiệm, nhưng anh Hòa đã có những bước tiến đúng đắn, mục đích rõ ràng và cao đẹp. Tôi thấy không đồng tình với những ý kiến của nhiều người tỏ ra soi mói, chỉ trích, thậm chí là chế giễu anh Hòa, điều này rất đáng chê trách. Chúng ta cũng đừng quá nghiêm khắc hay yêu cầu điều gì quá cao ở anh ấy, bởi nếu thành công, anh ấy đã làm được một điều vẻ vang cho cả dân tộc, còn nếu thất bại, cái duy nhất anh ấy mất chỉ là tiền túi của chính mình”.

Trích ý kiến của doanh nhân Trần Chí Thanh – TGD Cty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khải Thành (Nguồn: Báo Diễn đàn Doanh nghiệp. 2016. “Ứng dụng khoa học – công nghệ mới: Rủi ro cho người tiên phong”. Truy cập ngày 15/12/2016, tại: <http://enternews.vn/ung-dung-khoa-hoc-cong-nghe-moi-rui-ro-cho-nguoi-tien-phong.html>)

“ 83 là số doanh nghiệp hoàn thành thủ tục phá sản với Tòa án theo Luật Phá sản trong 9 năm từ 2004 -2014 trong khi trong khi riêng 11 tháng đầu năm 2016, có đến 55.000 doanh nghiệp có nhu cầu phá sản. ”

³ Schumpeter, J. A. (2008). *Capitalism, socialism, and democracy*. New York: Harper Perennial Modern Thought.

Joseph Schumpeter, một nhà kinh tế nổi tiếng, cho rằng chính các doanh nhân sẽ là động lực để thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế không chỉ qua các thành công mà còn qua các thất bại của mình³. Họ khiến cho chu kỳ kinh doanh, chu kỳ kinh tế vận động không ngừng nghỉ. Sự thất bại của các doanh nhân khi khởi nghiệp là một phần của quá trình “phá hủy sáng tạo” và cũng cần coi đó là một hiện tượng bình thường trong nền kinh tế thị trường. Với quan điểm đó, Nhà nước cần bao dung hơn, tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi nhất để những người thất bại rút lui khỏi thị trường dễ dàng và cho họ cơ hội làm lại với các ý tưởng mới, dự án mới. Suy cho cùng, thước đo và mục tiêu cuối cùng của khởi nghiệp không chỉ đơn thuần là lợi nhuận và kết quả kinh doanh của người khởi nghiệp. Quan trọng hơn nó còn là các giá trị về xã hội, một xã hội khuyến khích sự sáng tạo, khuyến khích chấp nhận rủi ro.

Chính quyền bao dung: Tại Việt Nam, những người thất bại thường phải đối diện với những đánh giá tiêu cực. Do đó, ứng xử bao dung của chính quyền với các doanh nghiệp thất bại, hoặc những ý tưởng kinh doanh mới lạ, của những người khởi nghiệp là cần thiết. Đây sẽ là nguồn động viên, cổ vũ vô cùng lớn đối với những người còn đang ngập ngừng, chưa dám thực sự thử nghiệm đưa các ý tưởng kinh doanh của mình vào thực tế.

Tuy nhiên, việc rút lui khỏi thị trường ở Việt Nam vẫn còn quá phức tạp đối với các doanh nghiệp. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, Việt Nam vẫn được xếp hạng thứ 125/190 nền kinh tế về mức độ phức tạp và khó khăn khi hoàn tất cả thủ tục phá sản (Doing Business 2017, World Bank). Đối với một nền kinh tế, phá sản không phải là hoạt động tiêu cực, thậm chí còn có ý nghĩa tích cực, bởi nó giúp nền kinh tế tái cơ cấu liên tục, làm trong sạch môi trường kinh doanh, giúp chủ doanh nghiệp khởi nghiệp khi gặp thất bại giải phóng toàn bộ công nợ để bắt đầu hoạt động mới. Đối với doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính, không thể tìm được nguồn thanh toán các khoản nợ quá hạn, hoạt động phá sản là cơ hội cuối cùng để phục hồi hoạt động, tìm lối thoát trước khi buộc phải thực hiện bước đi sau chót là tuyên bố phá sản và xử lý tài sản. Chính vì vậy, thái độ bao dung với khởi nghiệp và thất bại của doanh nghiệp cũng sẽ giúp hình thành tâm lý và thủ tục phá sản thuận lợi để doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong “trật tự” và nhanh chóng, tạo thuận lợi cho quá trình “phá hủy sáng tạo”.

Những hành động như việc tháo gỡ các khó khăn, rào cản về quy định để cho phép Doanh nhân Nguyễn Quốc Hòa thử nghiệm con tàu ngầm Trường Sa của chính quyền tỉnh Thái Bình, Bộ Quốc phòng, sau nhiều cân nhắc và do dự ban đầu, đã có ý nghĩa biểu tượng rất lớn, gửi thông điệp mạnh mẽ tới cộng đồng doanh nghiệp và cộng đồng khởi nghiệp, khuyến khích họ sáng tạo và hiện thực hóa các ý tưởng, thậm chí dường như không tưởng trong điều kiện của Việt Nam.

“ Khởi nghiệp là một trong những thước đo thành công của Chính phủ kiến tạo. Chưa bao giờ khởi nghiệp được sự quan tâm của Chính phủ và toàn bộ hệ thống chính trị như lúc này. Chưa bao giờ khởi nghiệp có những điều kiện thuận lợi như lúc này. ”

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc

Quan trọng hơn, tuyên ngôn của chính quyền về sự bao dung trước các nỗ lực mạo hiểm, về sự thân thiện với khởi nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp cần được biến thành những hành động cụ thể. Chương trình quốc gia về khởi nghiệp nên được đi kèm với những hành động hàng ngày của các bộ, ngành, các cơ quan chính quyền cấp tỉnh, huyện và xã. Những nỗi lo nơm nớp về tội kinh doanh không phép hay kinh doanh trái phép trên cơ sở đó cũng nên được xóa bỏ.

Thái độ bao dung, trân trọng doanh nghiệp của Chính quyền sẽ khiến các doanh nhân khởi nghiệp, các doanh nghiệp thực sự thấy rằng họ là động lực của sự phát triển và có trách nhiệm thực hiện sứ mệnh đó. Theo đó, doanh nghiệp nên được Nhà nước nhìn nhận là đối tác trong quá trình phát triển, thay vì chỉ đơn thuần là đối tượng quản lý hay nguồn thu thuế. Thái độ bao dung, thân thiện với doanh nghiệp sẽ khiến Chính phủ và chính quyền các cấp trở thành đối tác của doanh nghiệp, sẵn sàng chuyển mình thành Nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp

“ Hãy coi người dân và doanh nghiệp là đối tác, chứ không phải là đối tượng...” ”

*TS. Nguyễn Đình Cung
Viện trưởng Viện Quản lý Kinh tế Trung Ương*

Chính phủ hành động: Niềm tin của người khởi nghiệp cần được nuôi dưỡng và củng cố bằng các hành động cụ thể. Họ sẽ ủng hộ khi thông điệp được đó hiện thực hóa và các hành động của các cấp chính quyền theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Bao dung, thân

thiện không chỉ dừng lại ở việc nêu thông điệp mạnh mẽ, mà cần phải cảm được, thấy được qua chính hành động, ứng xử của các cơ quan chính quyền. Theo đó, điều các doanh nghiệp cần là sự hướng dẫn để giúp họ có trách nhiệm và tuân thủ đúng các quy định hơn là việc bị chỉ ra các vi phạm để xử lý. Tương tự, điều doanh nghiệp cần là những quy định phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam, nhằm giảm bớt những lo âu của họ, hơn là những hỗ trợ bằng tiền được thiết kế trong các chương trình hỗ trợ.

“ 50% ”

DN khởi sự tin tưởng lãnh đạo
hành động theo cam kết của mình ”

....

Điều tra PCI- VCCI 2016



? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

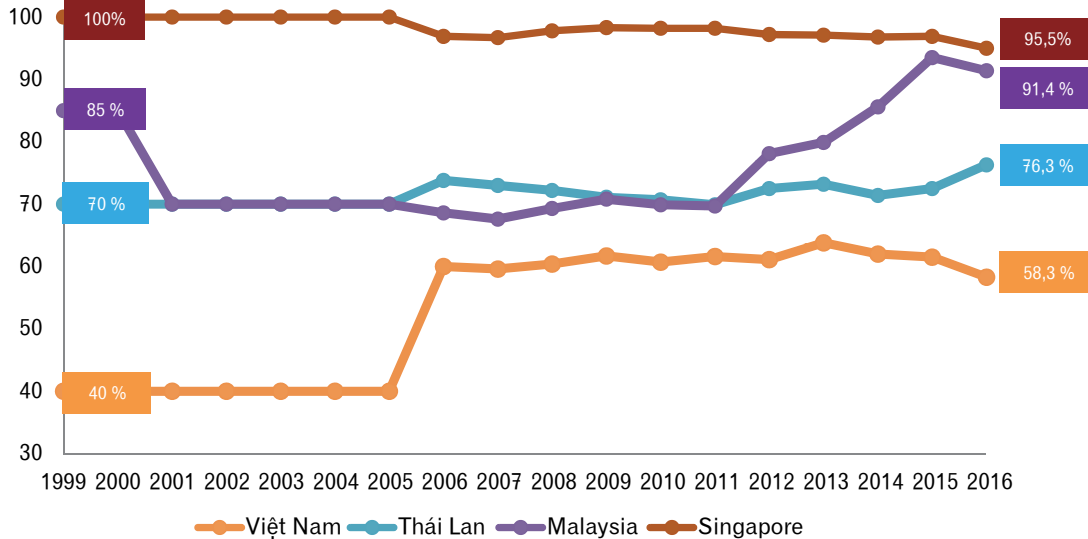
→ Quyền TỰ DO kinh doanh sáng tạo được đảm bảo



Có nhiều yếu tố tác động đến tinh thần khởi nghiệp của một quốc gia. Nhưng yếu tố quan trọng nhất phải nhắc đến là hệ thống pháp luật và các thể chế thị trường xác lập và tôn trọng tuyệt đối quyền sở hữu và quyền tự do kinh doanh, quyền tự do sáng tạo của người dân. Quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh là những quyền cơ bản của con người, được khẳng định trong Hiến pháp và các đạo luật quan trọng. Nhiệm vụ chính của cơ quan nhà nước là phải bảo vệ và đảm bảo sự thực thi cũng như hỗ trợ người dân thực hiện đúng quyền này.

Nguyên lý hiển nhiên và giản đơn này – vốn là một điều kiện tiên quyết để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của người dân - vẫn hàng ngày bị thách thức bởi một số quy định lạc lõng, hoặc cách hành xử vô cảm của một số công chức, viên chức trong bộ máy chính quyền. Và kết quả là, giữa các văn bản pháp luật và thực tế vẫn luôn tồn tại một khoảng cách lớn cần được thu hẹp.

Chỉ số Tự do Kinh doanh của Việt Nam so với một số nước trong khu vực



Nguồn: Chỉ số Economic Freedom 2015, Heritage Foundation (2015)

Những khoảng cách quá lớn đó khiến việc bắt tay vào kinh doanh trở nên rủi ro, ít nhất trong quan niệm và ý nghĩ của người mới bắt đầu. Có quá nhiều rủi ro và cạm bẫy về pháp lý, hoàn toàn có thể khiến “...mọi doanh nghiệp, mọi người kinh doanh đều có thể đi tù”, như ý kiến cá nhân của ông Nguyễn Mạnh Hà, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ khi trả lời báo chí về vụ việc của Quán

cà phê Xin Chào hồi cuối năm 2015⁴. Quả thực, vụ việc của Quán cà phê Xin Chào, với ý tưởng kinh doanh tưởng như quá đổi quen thuộc và an toàn là “bán phở” nhưng cũng “bị khởi tố”, đã trở nên

⁴ Vụ việc chủ quán cà phê Xin chào bị khởi tố hình sự vì chậm đăng ký kinh doanh 5 ngày tại Quận Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

nghiêm trọng, nhìn từ góc độ khởi nghiệp. Rõ ràng, nếu vụ việc này được đưa ra tòa, dù phán quyết có hậu là chủ quán vô tội, thì người dân, doanh nghiệp vẫn không thể an tâm với môi trường kinh doanh rủi ro, dễ bị hình sự hóa như vậy. Dù chỉ xảy ra đơn lẻ, nhưng vụ việc này ít nhiều sẽ vẫn khiến người khởi

ngiệp tự hỏi bản thân, có chăng một ngày nào, việc này sẽ xảy ra với mình, với doanh nghiệp mình và các cộng sự của mình?

Lối đi hẹp sau cánh cổng rộng

Thử nhìn môi trường kinh doanh của Việt Nam, đôi lúc tự do kinh doanh bị đặt vào ranh giới nguy hiểm giữa pháp luật hình sự và pháp luật về doanh nghiệp. Lằn ranh giữa hai hệ thống pháp luật này quá mờ nhạt. Doanh nghiệp đụng đâu sai đó, có thể vi phạm hình sự bất cứ lúc nào. Hãy hình dung về việc sa thải lao động, một bài toán hóc búa thiếu lời giải cho các doanh nhân. Cứ mười vụ tranh chấp lao động về sa thải, thì có đến chín vụ phần sai sẽ bị xác định dành cho doanh nghiệp. Vậy mà ở Việt Nam, theo Bộ luật Hình sự, người sử dụng lao động có thể dễ dàng đi tù nếu sa thải người lao động trái pháp luật.

Điều đáng nói là ranh giới cấu thành tội phạm này theo Bộ luật Hình sự khá dễ dàng. Hay chỉ cần đóng thiếu tiền bảo hiểm ở một mức khá đơn giản đã có thể bị đi tù về tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo

hiểm y tế cho người lao động. Có những ngành nghề đã bị nâng thành tội phạm hình sự như kinh doanh vàng tài khoản trực tuyến, cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng máy tính viễn thông trái phép... Trong khi đó, nghịch lý là những việc kinh doanh này không nằm trong nhóm 6 ngành nghề pháp luật doanh nghiệp cấm. Điều này đương nhiên ảnh hưởng đến giá trị tự do kinh doanh. Giá trị này còn bị suy giảm nhiều trong quá trình doanh nghiệp có sự tiếp xúc với các cơ quan quản lý Nhà nước về thuế, tài chính, lĩnh vực khác. Ở đó, khi có quan điểm trái chiều phần lợi thế diễn giải thuộc về các cơ quan hành chính và bất lợi luôn nghiêng về doanh nghiệp.

Thực trạng của tự do kinh doanh hiện nay là hình tượng một cánh cổng tự do rất lớn, nhưng phía sau cánh cổng ấy lại một lối đi hẹp.

(Trích phỏng vấn Luật sư Trần Minh Hải, Giám đốc điều hành Công ty Luật BASICO)

Cộng đồng khởi nghiệp tại Việt Nam mong muốn được thấy rằng những thay đổi vô cùng lớn của hệ thống pháp luật trong những thập niên vừa qua nhằm củng cố quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người dân, của doanh nghiệp cũng như quyền tự do kinh doanh sẽ không bị phá hủy bởi cách hành xử của một bộ phận cán bộ thừa hành nhiệm vụ. Cách hành xử chưa đúng chuẩn đó có thể do nhận thức chưa bắt kịp các tư tưởng tiên bộ nhằm bảo vệ các quyền cơ bản này của người dân và doanh nghiệp, hoặc do những động cơ riêng. Tất cả đều cần phải được điều chỉnh nhằm giải phóng nguồn lực lớn để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Ngoài quyền tự do kinh doanh, quyền tự do nghiên cứu sáng tạo cũng là một trong những tiền đề quan trọng để từng người dân, doanh nghiệp phát huy năng lực sáng tạo của bản thân và đưa các ý tưởng, kết quả nghiên cứu, công trình sáng tạo đó vào cuộc sống qua hình thức khởi nghiệp. Vì vậy, quyền tự do nghiên cứu, sáng tạo cần được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Quan trọng hơn, người dân và doanh nghiệp phải được bảo vệ về quyền “hưởng thụ” các kết quả từ công trình nghiên cứu và sáng tạo của mình. Điều này bao gồm quyền được đưa sản phẩm, công trình sáng tạo ra thị trường, thương mại hóa và được bảo vệ bởi hệ thống pháp luật, bao gồm hệ thống pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác

giả... Một nền kinh tế trong đó tình trạng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ tràn lan, mọi ý tưởng đều có thể dễ dàng bị đánh cắp và sao chép mà không bị trừng phạt đích đáng, phải vượt qua một rừng các thủ tục và giấy phép để có thể thương mại hóa các ý tưởng sáng tạo rõ ràng chưa phải là một môi trường khuyến khích cho các hoạt động khởi nghiệp. Quả thực, tình trạng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ tràn lan đến đâu, danh sách ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh bị cấm, hoặc kinh doanh có điều kiện, hoặc kinh doanh phải xin phép càng dài đến đâu, biên giới của tự do sáng tạo sẽ càng bị thu hẹp đến đó.


Tôn trọng và bảo hộ việc thực thi đầy đủ quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, tự do sáng tạo do vậy sẽ có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp tại Việt Nam.

“88/140

là vị trí của Việt Nam trong bảng xếp hạng chỉ số Sáng tạo và Trình độ Tinh vi của Doanh nghiệp năm 2015 theo đánh giá của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF). ”

? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Môi trường kinh tế vĩ mô ổn định Môi trường kinh doanh thuận lợi chi phí thấp



Môi trường kinh tế vĩ mô ổn định sẽ nuôi dưỡng kỳ vọng và quyết tâm của người dân về khởi nghiệp. Tầm quan trọng của việc duy trì môi trường kinh tế vĩ mô ổn định đối với việc khởi nghiệp, đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ và tiền bạc cho các hoạt động khởi nghiệp dường như là một điều rất rõ ràng. Những người khởi nghiệp kỳ vọng, Nhà nước với vai trò của mình, sẽ đảm bảo được sự ổn định đó.

Điều đó đòi hỏi Chính phủ xây dựng và thực hiện hiệu quả các chính sách về kinh tế vĩ mô, quản lý nền kinh tế một cách khéo léo, thận trọng. Nếu không, nền kinh tế có thể nhanh chóng rơi vào bất ổn, và người dân, những người khởi nghiệp và doanh nghiệp thường là những người đầu tiên bị ảnh hưởng. Khó

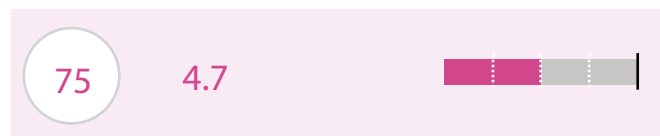
có thể tưởng tượng rằng nhiệt huyết khởi nghiệp của người dân, của thanh niên vẫn sẽ được giữ nguyên vẹn trong một nền kinh tế với lạm phát liên tục ở mức hai con số, lãi suất ngân hàng cao gấp đôi mức lợi nhuận bình quân mà người khởi nghiệp kỳ vọng, nợ công cao, tỷ giá hối đoái liên tục biến động, và thâm hụt ngân sách cao.

Sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô khiến người khởi nghiệp tin tưởng vào tương lai dài hạn và dám đánh cược lớn hơn vào tương lai đó. Những khoản đầu tư công không hiệu quả và những sự ưu ái bất hợp lý cho DNNN làm cạn kiệt nguồn lực lẽ ra nên dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Hệ quả là, người khởi nghiệp khó có thể vững tin khi

đưa ra quyết định khởi nghiệp của mình. Sự minh bạch, có trách nhiệm của Nhà nước trong các chính sách tài khóa, sử dụng ngân sách, xử lý nợ công sẽ là động lực để người dân tham gia khởi nghiệp, kiếm sống và làm giàu cho mình và đóng góp ngân sách cho nhà nước. Họ tin rằng các nỗ lực của mình sẽ được ghi nhận và những đồng thuế đóng góp của mình sẽ được trân trọng, sử dụng hiệu quả cho các mục đích phát triển xã hội, bảo vệ tổ quốc và vì sự phồn thịnh của đất nước.

Xếp hạng của Việt Nam về ổn định kinh tế vĩ mô trong Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Quốc gia

Xếp hạng so với 144 nền kinh tế | Điểm số (7 là cao nhất) | Khoảng cách so với nước tốt nhất



Nguồn: Diễn đàn Kinh tế Thế giới (2016)

Trên nền tảng của sự ổn định kinh tế vĩ mô, môi trường kinh doanh và đầu tư cần được cải thiện sao cho thuận lợi, thân thiện với chi phí thấp cho người khởi nghiệp và doanh nghiệp. Trong hơn 1 thập kỷ vừa qua, Luật Doanh nghiệp đã liên tục được sửa đổi, với tư tưởng cải cách mang tính đột phá, mang lại một luồng sinh khí

mới cho môi trường kinh doanh. Những cải cách này được đánh giá là có tác động mạnh mẽ tới tinh thần khởi nghiệp của người dân và doanh nghiệp. Nhưng rõ ràng còn rất nhiều lĩnh vực khác cần phải được cải thiện để nuôi dưỡng các sáng kiến kinh doanh, các ý tưởng sáng tạo và dự án khởi nghiệp của người dân và doanh nghiệp. Điều tra PCI 2016 đã cho thấy có tới 6,4% doanh nghiệp trong nước đang cân nhắc chuyển sang các nước khác, thay vì lựa chọn một tỉnh, thành phố của Việt Nam. Điều này được minh chứng rõ ràng hơn khi gần đây, đã xuất hiện nhiều ví dụ về những trường hợp như Cốc Cốc thành lập doanh nghiệp và đặt "đại bản doanh" tại Singapore, các công ty khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ như Lozi, Azitack, Antoree.vn cũng lựa chọn thành lập doanh nghiệp ở Singapore. Được nhắc đến nhiều cũng là trường hợp công ty Cỏ May đã không có sự lựa chọn tối ưu để thành lập doanh nghiệp ở Việt Nam và buộc phải thành lập doanh nghiệp ở Singapore. Điểm chung của các công ty này là ý tưởng kinh doanh, ý tưởng sáng tạo là xuất phát từ Việt Nam, có gốc gác Việt Nam, sản phẩm, dịch vụ được made-in-Việt Nam và phục vụ thị trường, người tiêu dùng Việt Nam, nhưng những người khởi nghiệp đã chọn sử dụng luật lệ và môi trường kinh doanh của Singapore để khởi nghiệp hay triển khai ý tưởng của mình. Đây quả là một điều đáng suy ngẫm.

Thủ tục hành chính "ép" startup Việt chuyển công ty sang Singapore?

Thủ tục hành chính "ép" startup Việt chuyển công ty sang Singapore?

Ông Dzung Nguyen, Giám đốc quỹ CyberAgent Ventures Việt Nam và Thái Lan, cho biết hiện nay có nhiều quỹ khi đầu tư vào công ty khởi nghiệp tại Việt Nam đưa ra yêu cầu thành lập công ty tại Singapore, nhằm dễ dàng hơn trong thủ tục rót vốn. Trong môi trường kinh doanh Internet không biên giới, các startup Việt khi mở công ty tại Singapore vẫn có thể phục vụ khách hàng tại Việt Nam và trên toàn cầu.

Hiện nay đang có một làn sóng các doanh nghiệp Việt Nam mở công ty tại Singapore nhằm hưởng các chính sách kinh doanh hiện đại và cởi mở. Đứng ở góc độ nhà đầu tư, ông Dzung Nguyen cho biết nguyên nhân lớn nhất gây phiền hà khi rót vốn cho các startup tại Việt Nam là thủ tục giấy tờ, đặc biệt đối với các quỹ nước ngoài thì thủ tục rất nhiều khê và mất thời gian. Hầu hết các nhà đầu tư vào startup Việt Nam có trụ sở tại nước ngoài, khi gặp nhiều cản trở về thủ tục thì họ có thể bỏ sang đầu tư cho nước khác.

Lấy ví dụ về việc CyberAgent Ventures mới đây đầu tư vào Kyna.vn, ông Dzung Nguyen cho biết phải mất 6 tháng kể từ khi xin phép đến khi được đồng ý thủ tục tăng vốn, từ tháng 10 năm 2015 kéo dài đến tháng 5 năm 2016. Mặc dù có thể bị thu hút bởi công ty khởi nghiệp, nhưng để bảo đảm nguồn vốn cho mình thì nhà đầu tư buộc phải làm đúng hồ sơ giấy tờ chứ không thể phá lệ cấp vốn cho doanh nghiệp trước khi hoàn tất thủ tục. Việc này không chỉ gây phiền hà mà còn mất thời gian, có thể khiến những cơ hội đầu tư vượt mất. Quan trọng nữa là, công ty mới khởi nghiệp thay vì phải tập trung phát triển sản

phẩm và thị trường thì lại phải đau đầu vì thủ tục giấy tờ. Nếu thuê ngoài lo thủ tục thì chi phí sẽ đội lên nhiều hơn.

Thời điểm trước 1/7/2015, theo ông Dzung Nguyen, nhà đầu tư nước ngoài buộc phải có giấy chứng nhận đầu tư tại Việt Nam, do đó thời gian đồng ý rót vốn đến khi xin được thủ tục giấy tờ để giải ngân thì thường mất 6 tháng đến 1 năm. Sau thời điểm kể trên, giấy chứng nhận đầu tư không còn được áp dụng, thủ tục đơn giản hơn, thời gian hoàn tất giấy tờ giảm xuống, nhưng vẫn còn kéo dài. Thủ tục giấy tờ khi đầu tư sẽ còn phức tạp hơn nếu có nhiều quỹ cùng đầu tư vào một công ty khởi nghiệp. Khi đó, hồ sơ sẽ phải làm thành nhiều bộ, gửi đến các nhà đầu tư ở các nước khác nhau ký tên, sau đó chuyển ngữ sang tiếng Việt. Trung bình một bộ hồ sơ, gồm các thứ tiếng khác nhau, nhiều bản khác nhau, thì một nhà đầu tư có thể phải ký đến 100 trang, bao gồm cả việc ký nháy lên từng trang hợp đồng hay điều lệ. Nếu có 8 nhà đầu tư thì bộ hồ sơ có thể lên 800 trang giấy.

Trong khi đó, ông Dzung Nguyen cho biết tại Singapore có thể dùng chữ ký điện tử thay cho ký sống và vì dùng tiếng Anh là ngôn ngữ chính nên hợp đồng chỉ cần thống nhất một ngôn ngữ này. Thêm vào đó, một nhà đầu tư nước ngoài muốn rót vốn vào Việt Nam, phải lập một tài khoản đầu tư tại đây. Sau đó, mỗi lần giải ngân bắt buộc người rót vốn phải quay lại Việt Nam ký chuyển tiền. Tất nhiên, ngược lại, việc chuyển tiền này cực kỳ đơn giản nếu công ty khởi nghiệp có một tài khoản ngân hàng tại Singapore.

Theo Hải Đăng, ICT News.

Nguồn bài viết: "Thủ tục hành chính "ép" startup Việt chuyển công ty sang Singapore?", truy cập ngày 22/12/2016, tại: <http://ictnews.vn/khoi-nghiep/thu-tuc-hanh-chinh-ep-startup-viet-chuyen-cong-ty-sang-singapore-140710.ict>

Lozi, Cỏ May, Cốc Cốc... có điều kiện để đăng ký và khởi nghiệp tại Singapore, nhưng còn hàng trăm ngàn người khởi nghiệp với vô vàn ý tưởng kinh doanh khác không có cơ hội như họ và đang phải vật lộn với những rào cản pháp lý, rào cản thủ tục hành chính để khởi nghiệp và thực hiện các ý tưởng kinh doanh của mình. Nhà nước, bằng các nỗ lực cải cách của mình, hoàn toàn có thể giúp các doanh nghiệp này có cơ hội được hưởng những luật lệ tốt hơn, những thủ tục hành chính, các dịch vụ công thuận lợi như Lozi, Cỏ May, Cốc Cốc đã tìm cách được hưởng từ môi trường kinh doanh của Singapore và để họ không cần phải làm một điều mà bản thân không muốn hoặc không có sự lựa chọn khác là đăng ký khởi nghiệp tại Singapore hay Hongkong.

Nghị quyết 19 và Nghị quyết 35 của Chính phủ đang đẩy mạnh những cải cách về môi trường kinh doanh của Việt Nam. Cải cách trên nhiều lĩnh vực tiếp tục được doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế ghi nhận. Nhưng những chuyển động từ thực tế còn chậm chạp và chưa đáp ứng được mong mỏi của những người khởi nghiệp.

Gánh nặng thủ tục hành chính, chi phí không chính thức, những lợi ích được “cài cắm” trong các quy định, quy trình thủ tục cần phải được sớm gỡ bỏ để môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi hơn. **“Chúng ta không chấp nhận văn bản pháp luật ban hành có nội dung không vì lợi ích của toàn xã hội mà**

vì lợi ích riêng của một bộ, một ngành nào đó” – như tuyên bố của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2017, là lời động viên to lớn cho cộng đồng kinh doanh, và cộng đồng kinh doanh đang mong mỗi điều đó sẽ trở thành tâm niệm và chuẩn mực hành động của các cơ quan hoạch định chính sách.


Rõ ràng dù thứ hạng của Việt Nam trong Báo cáo thường niên về Chỉ số thuận lợi kinh doanh (Doing Business) 2017 do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố được cải thiện 9 bậc, nhưng vị trí xếp hạng 82/190 nền kinh tế nhắc nhở chúng ta rằng còn rất nhiều việc cần phải làm để cải thiện môi trường kinh doanh Việt Nam, vì cộng đồng doanh nghiệp và vì những người đã và sẽ khởi nghiệp kinh doanh tại đất nước này.

“...Doanh nghiệp phải tìm mọi cách ứng phó với quy định về chế độ kế toán vì họ không thể đáp ứng được. Đây không phải vấn đề bình thường, mà là trầm trọng. Quy định về kế toán đang thật sự tạo ra chi phí vô cùng lớn với doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như doanh nghiệp siêu nhỏ...”

*Bà Nguyễn Thị Cúc
Chủ tịch Hội Tư vấn Thuế Việt Nam*

? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Hệ thống giáo dục Dạy nghề hỗ trợ cho khởi nghiệp



Chất lượng nguồn nhân lực là một trong các yếu tố quan trọng của hệ sinh thái khởi nghiệp. Muốn có một nguồn nhân lực tốt phục vụ cho mục tiêu quốc gia khởi nghiệp thì việc nâng cao hiệu quả giáo dục và đào tạo cho học sinh, sinh viên về khởi nghiệp là rất cần thiết. Điều này cần sự tham gia của các cơ quan quản lý giáo dục, các trường Đại học, Cao đẳng, các trung tâm dạy nghề và hệ thống các trường phổ thông để giải quyết những hạn chế của hoạt động giáo dục đào tạo về khởi nghiệp hiện nay.

Giáo dục khởi nghiệp chưa được chú trọng đúng mức

Nhìn chung, hai hạn chế chính của hệ thống giáo dục, dạy nghề hỗ trợ khởi nghiệp ở Việt Nam hiện nay là việc giáo dục khởi nghiệp ở Đại học chưa được chú trọng đúng mức và các chương trình đào tạo về khởi nghiệp (nếu có) thì lại chưa bài bản, còn thiếu tính thực tiễn.

Giáo dục khởi nghiệp ở các trường Đại học nhìn chung còn bị xem nhẹ. Đa phần các trường Đại học hiện nay không có các tập hợp

chương trình phù hợp để đào tạo sinh viên những kiến thức và kỹ năng về khởi nghiệp. Giáo dục khởi nghiệp kinh doanh dường như chỉ gói gọn trong một vài môn học về quản trị kinh doanh và hầu hết chỉ thấy ở các trường Đại học đào tạo ngành kinh tế. Nhiều chương trình đào tạo không có sự thống nhất về nội dung, thiếu cụ thể và tính hệ thống. Rất nhiều sinh viên sau khi ra trường vẫn còn lạ lẫm về kiến thức quản trị doanh nghiệp và thiếu các kỹ năng mềm cần thiết khác để phát triển những ý tưởng khởi nghiệp của mình. Hiện tại, việc xây dựng những chương trình chuẩn hóa cung cấp một cách xuyên suốt các kiến thức, kỹ năng, tư duy và công cụ để khởi nghiệp là rất cần thiết.

Ngoài việc thiếu hụt các chương trình giáo dục về khởi nghiệp thì trong số các chương trình đào tạo kỹ năng khởi nghiệp hiện nay, tính thực tế là một hạn chế khá rõ. Nhiều sinh viên không có các cơ hội gặp gỡ những doanh nhân khởi nghiệp từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường để học hỏi, chia sẻ và nhờ đó có thể tự khám phá con đường khởi nghiệp thích hợp cho bản thân mình. Những hạn chế này thực tế có thể được bù đắp nhờ hệ thống các trung tâm đào tạo tư nhân. Các trung tâm này có nhiều thuận lợi hơn trong việc thiết kế các chương trình đào tạo bám sát thực tiễn và có thể mời trực tiếp các doanh nhân đến để giảng dạy.

“Điểm yếu của giáo dục đại học Việt Nam hiện nay là vẫn đang đào tạo ra những cử nhân với thói quen đi xin việc, làm công ăn lương, không có tinh thần khởi nghiệp”

*Nhà giáo ưu tú Lê Công Cơ,
Hiệu trưởng Đại học Duy Tân*

Đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp khởi nghiệp: câu chuyện của VietFounder

Từ kinh nghiệm của bản thân mình khi lập VietFounder, một startup cung cấp dịch vụ giáo dục đào tạo cho những cá nhân có mong muốn khởi nghiệp, tôi nhận thấy phần nhiều các bạn trẻ hiện nay còn chưa được trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để theo đuổi giấc mơ khởi nghiệp.

Nhiều bạn trẻ có nhiệt huyết khởi nghiệp nhưng khi đặt mình vào vị trí quản lý doanh nghiệp thì gặp khá nhiều lúng túng. Một số bạn chỉ thực sự giỏi trước máy tính thay vì linh hoạt trong các tình huống kinh doanh nảy sinh ở một doanh nghiệp non trẻ. Có thể trước đó, các bạn ấy đã quen làm việc ở các công ty lớn, mọi việc đều có quy tắc, hướng dẫn chi tiết nên khi tự chủ trong một công ty khởi nghiệp nhỏ hơn nhiều, các bạn ấy thường cảm thấy bối rối và khó kiểm soát công việc. Theo tôi, ở môi trường khởi nghiệp, nhìn chung tất cả

nhân viên phải cùng nhau làm việc và có khả năng làm được nhiều việc. VietFounder của chúng tôi cũng vậy, trong những khoảng thời gian đầu, chúng tôi cũng cần tìm những ứng cử viên có thể làm việc và ứng biến linh hoạt. Việc tìm được những nhân viên như thế, đặc biệt là những người trẻ không phải là công việc đơn giản.

Dù gặp những khó khăn như đã nêu, chúng tôi sau này cũng đã có được đội ngũ nhân sự như mong muốn. Nhờ vào sự tâm huyết từ những người sáng lập và mong muốn đào tạo thế hệ trẻ, chúng tôi đã thu hút và thuyết phục được những bạn trẻ năng động với mong muốn phát triển bản thân ra nhập công ty.

Về vấn đề đào tạo nhân lực cho khởi nghiệp, tôi nghĩ rằng trước hết các cơ quan Nhà nước và các trường Đại học, các cơ sở dạy nghề cần có các giải pháp phù hợp về chương trình học. Đây là điều khá rõ. Ngoài

ra, tôi nghĩ bản thân chính các bạn trẻ cũng phải có sự chuẩn bị nghiêm túc. Từ kinh nghiệm một doanh nhân khởi nghiệp, tôi có một vài lời khuyên cho các bạn ấy. Thứ nhất, các bạn phải đọc nhiều, đặc biệt phải hiểu biết các kiến thức về xã hội, tâm lý học, kỹ năng mềm, kiến thức về luật và lĩnh vực phát triển bản thân. Thứ hai, việc đi thực tập sớm là cần thiết vì nó cung cấp cho các bạn sự tự tin để bước vào môi trường khởi nghiệp sau khi tốt nghiệp. Thứ ba, bạn cần tham dự một số lớp đào tạo về khởi nghiệp để rèn rũa những gì mình đang có trở thành kỹ năng thực tế trong công việc. Đây cũng là cơ hội cho các bạn giao lưu học hỏi với những người có cùng mối quan tâm, những giảng viên trong khóa học sẽ đóng vai trò cố vấn tuyệt vời cho bạn khi bắt đầu dự án khởi nghiệp.

Nguyễn Đức Hải - Đồng sáng lập và Giám đốc Đào tạo của Học viện Khởi nghiệp và Lãnh đạo VietFounder



Hướng đi nào để cải thiện chất lượng giáo dục đào tạo khởi nghiệp?

Một trong những hướng đào tạo nhân lực hỗ trợ khởi nghiệp theo kinh nghiệm quốc tế đó là chú trọng tích hợp giáo dục khởi nghiệp với các chiến lược phát triển khác, chẳng hạn chiến lược tăng trưởng kinh tế, chiến lược đổi mới khoa học và công nghệ... Các quốc gia Liên minh Châu Âu từng đưa ra Chiến lược học tập suốt đời trong giáo dục đào tạo trong đó chú trọng phát triển 8 năng lực then chốt, và năng lực khởi nghiệp là một trong số đó.

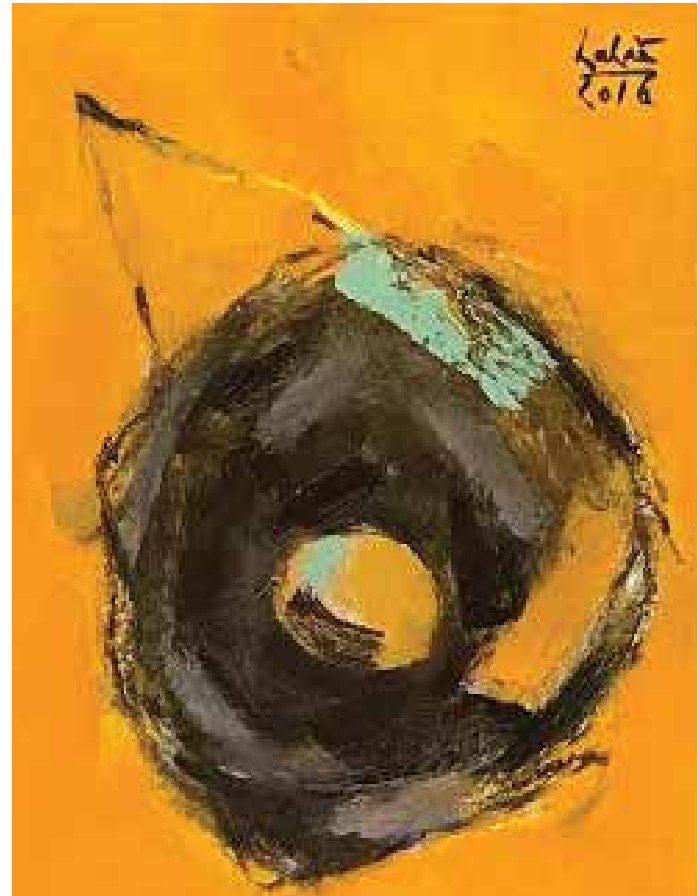
Ngoài ra, nhiều ý kiến của chuyên gia cũng cho rằng việc đưa các chương trình giáo dục khởi nghiệp vào chính khóa để giảng dạy cho sinh viên là cần thiết. Các trường chuyên đào tạo kinh tế có thể nghiên cứu mở những chuyên ngành về Khởi nghiệp học (Entrepreneurship) như mô hình tại nhiều trường kinh doanh tại châu Âu hay Hoa Kỳ. Việc đưa giáo dục khởi nghiệp vào bậc đại học sẽ thu hút đông đảo các doanh nhân, các nhà quản lý tham gia giảng dạy các chương trình khởi nghiệp. Bên cạnh các hoạt động trên lớp, các trường Đại học cũng nên khuyến

“ Bộ sẽ nghiên cứu để đưa vào chương trình đào tạo chính thức bậc ĐH năm 2017 nội dung về khởi nghiệp. Còn bậc phổ thông, Bộ cũng đã có chủ trương đưa vào khi đổi mới chương trình học bắt đầu từ năm 2018 ”

*Ông Dương Văn Bá,
Phó vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên Bộ GD-ĐT*

khích các ý tưởng khởi nghiệp thông qua tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp và có thể tài trợ ban đầu cho các ý tưởng khởi nghiệp khả thi.

Thêm nữa, chú trọng đến sự bài bản, hệ thống và gắn với thực tiễn của chương trình đào tạo về khởi nghiệp là rất cần thiết. Các trường Đại học và cơ sở đào tạo cần đánh giá lại hiệu quả của những chương trình giảng dạy hiện tại liên quan đến khởi nghiệp kinh doanh, trong đó có đánh giá dựa trên phản hồi của sinh viên. Các trường cũng nên nghiên cứu tổ chức các sự kiện mời các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, các chuyên gia, diễn giả đến nói chuyện với sinh viên hoặc thậm chí có thể tham gia trực tiếp giảng dạy sinh viên, hướng dẫn sinh viên tham gia các dự án của doanh nghiệp. Sự hợp tác giữa Nhà trường với doanh nghiệp/doanh nhân có thể dưới cả hình thức đào tạo ngắn hạn và ngắn hạn.



? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Có một hệ sinh thái và các định chế hỗ trợ khởi nghiệp



Hệ sinh thái khởi nghiệp gồm sự tham gia của nhiều tác nhân và định chế khác nhau thực hiện một trong ba nhóm chức năng: (i) chức năng khởi nghiệp (chẳng hạn như chính các doanh nghiệp mới thành lập, các startup), (ii) chức năng hỗ trợ (như Chính phủ, các trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức ươm mầm, các chuyên gia cố vấn); và (iii) chức năng đầu tư (thông qua các Quỹ đầu tư mạo hiểm, các nhà đầu tư thiên thần, các tổ chức thúc đẩy kinh doanh). Sự tương tác giữa các tác nhân trong hệ sinh thái khởi nghiệp là vô cùng quan trọng với sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Trong các định chế này, Chính phủ có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp ở tầm vĩ mô. Trong khoảng 10 năm qua, Chính phủ Việt Nam đã có những cố gắng nhất định trong việc thúc đẩy các tác nhân trong hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển. Chẳng hạn như việc đưa ra thị trường các kết quả nghiên cứu phát triển của các tổ chức Nhà nước và tư nhân như Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) hay Quỹ Đổi mới Công nghệ Quốc gia (NATIF) đã góp phần hình thành nên các doanh nghiệp mới từ việc triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu

“ 4 chỉ số Việt Nam có thứ hạng thấp trong bảng xếp hạng Chỉ số Khởi nghiệp toàn cầu 2015/2016 là: Giáo dục kinh doanh sau phổ thông (47/62), giáo dục kinh doanh bậc phổ thông (47/62), chương trình hỗ trợ của Chính phủ (50/62), tài chính cho kinh doanh (50/62). ”

*Theo Báo cáo
“Chỉ số Khởi nghiệp toàn cầu 2015/2016”*

khoa học công nghệ. Trong khoảng 3 năm gần đây, Chính phủ dành ngày càng nhiều sự quan tâm hơn đến phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp nói chung. Điển hình như việc đề xuất và soạn thảo Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đó có những nội dung hỗ trợ cụ thể cho hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và cho các tổ chức, định chế cung cấp các dịch vụ, sản phẩm mà trợ giúp cho quá trình khởi nghiệp. Chính phủ cũng đã xây dựng Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”⁵, được xem như dấu ấn quan trọng trong chủ trương tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam. Năm 2016 được xem là năm Khởi nghiệp Quốc gia, mang tính bản lề cho các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp lớn hơn trong tương lai.

Dù vậy, sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam hiện nay còn gặp không ít khó khăn.

Trước tiên, các quy định pháp luật hiện nay vẫn chủ yếu đề cập đến đối tượng doanh nghiệp nói chung trong khi quy định điều chỉnh cụ thể cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp sáng tạo còn khá thiếu vắng. Chẳng hạn, các quỹ đầu tư mạo hiểm – một hình thức mới mạnh mẽ ở Việt Nam hiện nay vẫn chưa có những quy định pháp lý cụ thể. Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa sắp được ban hành trong thời gian tới dự kiến sẽ bù đắp những khoảng trống quy định này.

Ngoài ra, các cơ chế pháp lý nhằm công nhận giá trị bằng tiền của tài sản vô hình trong góp vốn thành lập công ty, trong thế chấp vay vốn hoặc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp cần được quy định cụ thể hơn.

Một lĩnh vực nữa mà Chính phủ cần chú ý để phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp là tài chính cho khởi nghiệp. Hầu hết các doanh nghiệp khởi nghiệp đều gặp khó khăn khi tiếp cận tín dụng ngân hàng do thủ tục quá phức tạp hoặc thiếu các tài sản thế chấp theo

⁵Quyết định số 844/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”



yêu cầu của ngân hàng. Tổng hợp dữ liệu điều tra doanh nghiệp về Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do VCCI và USAID tiến hành trong suốt 11 năm qua cho thấy, tiếp cận vốn luôn luôn nằm trong top nhóm 3 vấn đề khó khăn hàng đầu của doanh nghiệp. Riêng trong kết quả điều tra PCI năm 2015, chỉ 35% doanh nghiệp mới thành lập trong vòng 3 năm trở lại đây có khoản vay từ ngân hàng, trong khi con số này đối với doanh nghiệp có thời gian thành lập trên 3 năm là 53%.

Vai trò của các chính quyền địa phương đối với thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp cũng cần phải cải thiện nhiều hơn nữa. Hiện tại, nhiều địa phương đã có các chương trình cải thiện môi trường kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, các chương trình này phần lớn còn thiếu tính toàn diện và thiếu sự chi tiết cần thiết nên không đem lại những hiệu ứng đáng kể. Các chương trình cụ thể hướng đến phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp thì hầu như chỉ thấy ở một vài thành phố lớn như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh hay Đà Nẵng. Do đó, để xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp tốt thì đòi hỏi các địa phương cũng phải vào cuộc và có các giải pháp chi tiết, cụ thể với sự tham vấn từ các chuyên gia và bản thân cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp.

Đà Nẵng và nỗ lực xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp

Đà Nẵng là một trong những địa phương đi đầu cả nước trong mục tiêu xây dựng một hệ sinh thái thuận lợi cho cộng đồng khởi nghiệp. Cuối năm 2015, UBND tỉnh đã ký quyết định 8488/QĐUBNDTP thành lập Công ty TNHH Đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp Đà Nẵng (DNES) để cụ thể hóa mục tiêu này. Trong khoảng một năm kể từ khi thành lập, DNES đã đóng vai trò đặc lực trong việc giúp Hội đồng điều phối mạng lưới khởi nghiệp thành phố phát triển hệ sinh thái còn non trẻ tại Đà Nẵng.



DNES đã thực hiện tuyển chọn và ươm tạo cho gần 20 dự án mà khoảng một nửa trong số đó đã bắt đầu đăng ký thành lập doanh nghiệp và đi vào hoạt động, chẳng hạn như các doanh nghiệp Nước rửa chén Minh Hồng, Đặc Sản Việt, Tara, InVietnam. DNES cũng đã ký hợp tác với Microsoft để hỗ trợ chương trình tăng tốc cho các doanh nghiệp khởi nghiệp miền Trung, hợp tác với Quý Lotus Impact để tổ chức các chương trình ươm tạo cho các doanh nghiệp khởi nghiệp lãnh đạo nữ. Trong các hoạt động ươm tạo của mình, DNES có liên hệ với các nhà cố vấn (mentors) là doanh nhân trong và

ngoài thành phố Đà Nẵng để hỗ trợ hướng dẫn cho các ý tưởng khởi nghiệp.

DNES cũng đã chủ động mở rộng quan hệ đối tác với nhiều tổ chức khởi nghiệp quốc tế, chẳng hạn như Chương trình sáng kiến Mekong MBI của Ngân hàng Châu Á ADB, Chương trình Đổi mới sáng tạo Việt Nam – Phần Lan (IPP), Đại sứ quán Israel... Đặc biệt, trong tháng 6/2016, DNES đã góp phần quan trọng tổ chức thành công sự kiện Startup Fair 2016 được đông đảo nhà đầu tư và doanh nghiệp đánh giá cao. DNES cũng đã cùng Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội thành phố tiến hành khảo sát các doanh nghiệp nhỏ và vừa thành khởi nghiệp trong vòng 5 năm gần đây để xây dựng đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2020 tầm nhìn 2030” để trình UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt cuối năm 2016. Đề án này có ý nghĩa quan trọng với Đà Nẵng để thực hiện mục tiêu xây trở thành thành phố khởi nghiệp vào năm 2020.

Một kết quả nổi bật khác trong các hoạt động nhằm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp của Đà

Nẵng là việc cho ra đời không gian làm việc chung (coworking space) đầu tiên cho cộng đồng doanh nhân khởi nghiệp tại thành phố. Không gian làm việc chung đóng vai trò quan trọng kết nối các thành viên trong mạng lưới khởi nghiệp và là nơi để các doanh nghiệp khởi nghiệp học hỏi lẫn nhau nhằm phát triển dự án. Đây cũng là nơi giúp các ý tưởng khởi nghiệp có thể gặp nhau và cùng hợp tác trong tương lai. DNES chính là đơn vị đã huy động vốn và trực tiếp phụ trách việc thành lập không gian làm việc chung này. Với sự hợp tác cùng Toong - một đối tác giàu kinh nghiệm trong việc phát triển coworking space, DNES nhận được sự tư vấn để xây dựng đội ngũ và hoàn thiện các quy trình vận hành, quảng bá, kinh doanh không gian làm việc chung với mục tiêu đem lại nhiều tiện ích nhất có thể đến với cộng đồng khởi nghiệp của thành phố.

Như vậy, DNES từ sau khi ra đời đã gấp rút thực hiện nhiều hoạt động có hiệu quả trong việc đảm bảo chức năng ươm tạo, hỗ trợ và xây dựng không gian làm việc chung cho các doanh nghiệp khởi nghiệp tại Đà Nẵng. Những kết quả mà Đà Nẵng

đạt được là những gợi ý tốt cho chính quyền các địa phương khác nghiên cứu, vận dụng và đề ra các giải pháp phù hợp nhằm thúc đẩy sự mở rộng và phát triển của cộng đồng khởi nghiệp tại địa phương mình.

**Một số nội dung tham khảo từ Võ Duy Khương
Chủ tịch Vườn ươm doanh nghiệp Đà Nẵng**

Nguồn tham khảo: Báo Diễn đàn Doanh nghiệp. 2016. “Bước phát triển ấn tượng của hệ sinh thái khởi nghiệp Đà Nẵng”, truy cập ngày 30/12/2016, tại: <http://enternews.vn/buoc-phat-trien-tuong-cua-sinh-thai-khoi-nghiep-da-nang.html>

Có thể thấy rằng, hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam đang phát triển nhanh chóng trong một vài năm gần đây với động lực chính đến từ các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, các doanh nghiệp khởi nghiệp và các nhà đầu tư. Chính phủ cũng là một tác nhân quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp, và đang được kỳ vọng là một trong những tác nhân năng động hơn trong hệ sinh thái. Chính phủ, hơn ai hết, chính là tác nhân có tầm ảnh hưởng sâu rộng nhất đến hệ sinh thái khởi nghiệp, với năng lực thiết kế và thực thi pháp luật để thúc đẩy các tác nhân khác. Do đó, Chính phủ cần có nhiều hơn những nỗ lực cụ thể và hiệu quả để thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam.

Hệ sinh thái

? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

➔ **Thị trường** năng động và cơ sở hạ tầng thuận lợi cho tiếp cận thị trường



Cơ hội kinh doanh là điều kiện tiên quyết cho các quyết định khởi nghiệp. Người dân hẳn sẽ không quyết định khởi nghiệp nếu như không nhìn thấy các cơ hội kinh doanh từ thị trường và từ việc biến các ý tưởng của mình thành các hoạt động mang lại lợi ích kinh tế cho bản thân, cho cộng đồng và cho xã hội. Các cơ hội kinh doanh đó chỉ có thể có được nhờ một thị trường năng động.

Người khởi nghiệp luôn nung nấu trong đầu một câu hỏi thường trực về cơ hội kinh doanh nào có thể có trên thị trường, làm thế nào có thể biến ý tưởng, sáng kiến của mình thành cơ hội kinh doanh, liệu cơ hội trên thị trường có phù hợp hay không.

Một thị trường năng động sẽ tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh và nhiều cơ hội để người khởi

ngiệp dần thân, biến các ý tưởng kinh doanh thành hiện thực. Tuy nhiên, chỉ có thể được tạo dựng một thị trường năng động khi vận dụng một cách đầy đủ các nguyên tắc thị trường, trong đó quy luật cung cầu và giá cả được tôn trọng. Sự độc quyền của một số công ty, sự ưu ái đặc biệt của Nhà nước dành cho một số ít các công ty sẽ bóp nghẹt sự cạnh tranh và bóp nghẹt tính năng động của thị trường. Các nguyên tắc cạnh tranh bình đẳng, chống độc quyền, đối xử công bằng đối với tất cả các đối tượng kinh doanh, không phân biệt thành phần kinh tế đóng vai trò vô cùng cho việc nâng cao tính năng động của thị trường, tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh cho người khởi nghiệp.

Hội nhập với thị trường khu vực và quốc tế thông qua các hiệp định thương mại đã mở rộng cánh cửa để tiếp cận tới hàng triệu cơ hội

kinh doanh, cơ hội giao thương, cơ hội thực hiện các ý tưởng kinh doanh với các thị trường nước ngoài. Trong số hàng trăm ngàn doanh nghiệp được khởi nghiệp trong hai thập kỷ vừa qua, hẳn không ít trong số đó được khởi sự nhằm nắm bắt những cơ hội kinh doanh mà các thị trường nước ngoài mang lại nhờ sự gia nhập ASEAN, nhờ các hiệp định thương mại như Hiệp định Thương mại song phương Việt Mỹ, WTO và nhiều các hiệp định song phương khác.

Khả năng tiếp cận thị trường dễ dàng cũng vô cùng quan trọng. Ở đây, khả năng tiếp cận tới thị trường không đề cập tới những rào cản gia nhập thị trường về góc độ quy định pháp luật, rào cản kỹ thuật, thủ tục hành chính, giấy phép con vì đã được phản ánh ở các phần trước. Khả năng tiếp cận thị trường ở phần này được hiểu một cách trực quan và cụ thể là việc chuyên chở hàng hóa, sản phẩm tới tay người tiêu dùng, tới người sử dụng dịch vụ. Cơ sở hạ tầng bao gồm đường sá, cầu cảng, điện lực, viễn thông chất lượng tốt, với chi phí hợp lý, phù hợp với người khởi nghiệp sẽ đóng góp rất lớn tới quyết định khởi nghiệp và khả năng tiếp cận thị trường của người khởi nghiệp.

Cải thiện hệ thống cảng biển, sân bay, cơ sở hạ tầng Internet đã giúp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đưa hàng hóa của mình tới thị trường thế giới nhanh hơn, thuận lợi hơn. Ví dụ, với sự trợ giúp của cơ sở hạ tầng thuận lợi, những sản phẩm thêu truyền thống, đồ gia dụng được đan từ bèo tây, mây, tre lá, đồ gốm sứ, đồ đúc đồng, đồ gỗ mỹ

“ Trong số 138 nền kinh tế được đánh giá, Việt Nam xếp hạng 81 về tính hiệu quả của thị trường hàng hóa, 32 về quy mô thị trường và 79 về năng lực cơ sở hạ tầng theo đánh giá về năng lực cạnh tranh toàn cầu của WEF năm 2016-2017 ”

nghệ... của nhiều doanh nghiệp mới khởi nghiệp tại vùng nông thôn đã tìm được khách hàng tại các thị trường xa xôi như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản.

Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng và giảm chi phí khi sử dụng là mong mỏi của cộng đồng khởi sự. Theo Hiệp hội Giao nhận Kho Vận Việt Nam, tổng chi phí mà các doanh nghiệp phải trả cho dịch vụ logistics ở Việt Nam hiện đang ở mức cao so với trung bình của thế giới, chiếm tới 25% GDP. Trong khi đó, theo World Bank, chi phí logistics của Mỹ khoảng 7,7% GDP/năm, các nước khối EU khoảng 10% GDP. Tại châu Á, chi phí logistics của Singapore vào khoảng 8% GDP, Nhật Bản khoảng 11% GDP, Trung Quốc khoảng 18% GDP. Một trong những lý do khiến cho chi phí logistics Việt Nam thuộc hàng top thế giới khi chiếm tới 25% GDP là do những chi phí ngoài luồng phát sinh trong chuỗi logistics. Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng, giảm bớt chi phí khi sử dụng cơ sở hạ tầng sẽ là những đóng góp quan trọng cho các nỗ lực khởi nghiệp tại Việt Nam.

? CẦN NHỮNG GÌ ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP

→ Khả năng tiếp cận tài chính thuận lợi



Trong số các vấn đề gây trở ngại khi bắt đầu khởi nghiệp kinh doanh thì có lẽ nguồn vốn để trang trải cho đầu tư thường được xem là rào cản lớn nhất. Theo kết quả điều tra PCI năm 2016, 41% doanh nghiệp khởi nghiệp cho biết đây là một trong những khó khăn hàng đầu của họ. Không ít các doanh nhân khi khởi nghiệp đã phải chật vật với việc huy động các nguồn tài chính ban đầu để xây dựng sản phẩm, dịch vụ.

Dù hiện tại, các kênh cung cấp nguồn tài chính cho hoạt động khởi nghiệp là khá phong phú tuy nhiên không phải lúc nào doanh nhân khởi nghiệp cũng có thể chứng minh được các điều kiện cần thiết để tiếp cận đến các nguồn vốn đầu tư này.

Khi bắt đầu, người thường tìm đến các nguồn tài chính như các khoản tiết kiệm của bản thân và các khoản vay từ người thân, họ hàng, các khoản tín dụng từ ngân hàng thương mại, hay các nguồn đầu tư góp vốn tư nhân (private equity) thông qua các quỹ đầu tư thiên thần và đầu tư mạo hiểm.

Tuy có khá nhiều kênh tài chính khác nhau nhưng thực tế, hiện tượng người khởi nghiệp gặp khó khăn khi thiếu vốn vẫn rất phổ biến.

Rõ ràng nhất là trường hợp tiếp cận vốn vay ngân hàng. Đa phần doanh nghiệp mới thành lập cảm thấy gặp nhiều vướng mắc, nhất là trong thời điểm các ngân hàng đang siết chặt quản lý cho vay. Thậm chí, ngay cả với một số

“ 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ “không thể tiếp cận” với nguồn vốn của ngân hàng và 30% doanh nghiệp khác cho biết “khó tiếp cận”. ”

VCCI, Điều tra Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2015

ngân hàng có chính sách ưu đãi, thì cũng rất ít doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận được vốn do gánh nặng thủ tục tín dụng và yêu cầu về tài sản thế chấp.

Thực tế, dù Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận vốn tín dụng, nhưng kết quả cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn còn khá khiêm tốn. Tỷ lệ dư nợ cho vay đối với các doanh nghiệp này trong giai đoạn 2011 - 2015 trung bình khoảng 25% tổng dư nợ cho vay toàn bộ nền kinh tế.

Các hình thức gọi vốn khác, chẳng hạn như tài trợ cộng đồng (crowdfunding) dù phổ biến tại nhiều nước trên thế giới nhưng lại khá mới mẻ tại Việt Nam. Các startup quy mô nhỏ thường hay chọn phương pháp này với ưu điểm tiếp cận được đến số đông nhà đầu tư. Tuy nhiên,

trở ngại chính khi thực hiện huy động vốn qua tài trợ cộng đồng ở Việt Nam liên quan đến khía cạnh văn hóa. Do cách nhìn nhận về thất bại tại Việt Nam vẫn chưa thực sự tích cực nên khiến crowdfunding chưa thể là nơi để mọi người sẵn sàng chia sẻ ý tưởng của mình và gọi vốn vì họ sợ bị dèm pha, chỉ trích hơn là ủng hộ. Ngoài ra, với văn hóa kinh doanh chú trọng đến mối quan hệ như ở Việt Nam thì việc đầu tư cho một người lạ trên internet thật sự không dễ thuyết phục. Hơn nữa, việc hạn chế các giao dịch online cùng với hệ thống luật pháp chưa quy định cụ thể về crowdfunding cũng là một trở ngại lớn cho các dự án khởi nghiệp cần vốn.

Hình thức gọi vốn từ các nhà đầu tư thiên thần (angel investor) tương đối thích hợp với các doanh nghiệp khởi nghiệp đã có mô hình kinh doanh hoàn thiện với hướng đi rõ ràng. Các doanh nghiệp này cũng có thể tận dụng các mối quan hệ và kinh nghiệm của các nhà đầu tư để phục vụ cho dự án khởi nghiệp của mình. Tuy nhiên, việc tiếp cận với các nhà đầu tư thiên thần tại Việt Nam thực tế không dễ. Lý do là bởi phần lớn những doanh nhân thành công tại Việt Nam, những người nắm giữ nguồn vốn đầu tư lớn, lại thường chủ yếu hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh “thực tế” như bất động sản, tài chính hay khai thác tài nguyên... Do đó, họ không quá hào hứng với việc đầu tư tiền của mình vào các ý tưởng khởi nghiệp mạo hiểm. Bên cạnh đó, khung pháp lý cho

hoạt động “đầu tư thiên thần” thực tế còn gặp nhiều rào cản. Ví dụ một trường hợp nếu một nhà đầu tư bỏ 10 triệu USD vào 10 vụ khởi nghiệp, 9 thương vụ thất bại, 1 thương vụ thành công lãi 11 triệu, như vậy tổng lãi chỉ vón vện một triệu USD. Tuy nhiên, để rút vốn, theo Luật Doanh nghiệp, nhà đầu tư phải chịu khoản thuế chuyển nhượng vốn bằng 20% trên tổng mức lãi 10 triệu USD (tính từng doanh nghiệp), tương đương 2 triệu USD. Khi đó, thực tế sau thuế nhà đầu tư lỗ một triệu USD. Những quy định kiểu như vậy sẽ khiến cho nhà đầu tư ái ngại khi có ý định đầu tư vào các dự án khởi nghiệp.

Quý đầu tư mạo hiểm thường là lựa chọn của các nhà khởi nghiệp, doanh nghiệp đã phát triển được một thời gian, có thương hiệu nhất định trên thị trường. Các quý này thường có nguồn vốn lớn và khả năng giúp doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, đi sâu vào các phân khúc thị trường nhất định hoặc xây dựng sản phẩm mới. Ở Việt Nam hiện tại, một số quý đầu tư mạo hiểm có uy tín có thể kể đến như IDG Ventures, Mekong Capital và Vina Capital. Tuy nhiên, số tiền thực tế mà các quý này bỏ ra còn rất hạn chế, nguyên nhân một phần do khả năng thoái vốn khỏi các startup Việt rất khó khăn. Trên thế giới, cách đơn giản nhất để thu hồi tiền về là bán cổ phần lần đầu (IPO) doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nhưng tại Việt Nam, hình thức này vẫn chưa phát triển như mong muốn.

“Thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn chưa đủ phát triển để ra đời thị trường dành cho cổ phiếu công nghệ, hay những doanh nghiệp chưa có lợi nhuận, có thể lên sàn gọi vốn. Vì đây là kênh thoái vốn vô cùng quan trọng cho các nhà đầu tư mạo hiểm nên việc “nâng cấp” thị trường chứng khoán cần phải được xây dựng lộ trình ngay từ bây giờ.”

*Nguyễn Hồng Trường, Phó Chủ tịch
Quý Đầu tư mạo hiểm IDG Ventures Việt Nam*

Gian nan tìm nhà đầu tư cho các dự án khởi nghiệp

Lọt vào vòng chung kết cuộc thi “Dự án khởi nghiệp năm 2016” với mô hình trồng hoa kim châm kết hợp trồng dâu nuôi tằm nhưng anh Đặng Đình Quý (Lâm Đồng) vẫn đang trăn trở vì chưa tìm được nhà đầu tư. Hoa kim châm (còn gọi là hoa hiên) được trồng rất nhiều ở Đà Lạt có tác dụng chữa bệnh, món ăn bổ dưỡng. Đặc biệt, kỹ thuật trồng loại hoa này rất đơn

giản và anh Quý đã chọn mô hình trồng hoa kết hợp với trồng dâu nuôi tằm trên diện tích đất nông nghiệp của gia đình, lấy phân của tằm để bón cho hoa giúp tiết kiệm nhiều chi phí, tăng thu nhập...

Nhưng mô hình cho hiệu quả kinh tế cao này vẫn chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ vì chi phí vận chuyển hoa tươi từ Đà Lạt xuống TP HCM sẽ cao. Nếu muốn làm hoa khô thì phải xây dựng được vùng nguyên liệu đủ lớn và đầu ra thật sự ổn định. *“Mô hình này chỉ hiệu quả khi có nhà đầu tư hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm để nông dân yên tâm sản xuất khi nhân rộng dự án này nhưng đến giờ vẫn chưa tìm được nhà đầu tư...”* - anh Quý băn khoăn.

Một dự án khởi nghiệp khác là mô hình chăn nuôi heo rừng của anh Đoàn Phan Dinh (Đồng Tháp) cũng chưa thể mở rộng quy mô vì thiếu vốn, không có nhà đầu tư. Nhu cầu ăn thực phẩm sạch, thịt sạch giúp mô hình nuôi heo rừng của anh Dinh được thị trường đón nhận. Đồng thời, dự án được triển khai ở khu vực ĐBSCL nên dễ dàng tận dụng các loại phụ phẩm nông nghiệp từ rau củ quả, lục bình, bã đậu nành, cám gạo... giúp có thịt heo rừng sạch. Hiện doanh thu mỗi tháng từ trang trại heo rừng của anh Dinh khoảng vài trăm triệu đồng nhưng nếu có nhà đầu tư góp vốn một cách bài bản để mở rộng quy mô, liên kết với bà con nông dân, doanh thu có thể lên cả tỉ đồng mỗi tháng. *“Nếu không có nhà đầu tư góp vốn, dự án vẫn chạy nhưng sẽ chậm và*

không như mục tiêu ban đầu đặt ra. Có điều gọi vốn không dễ dàng, nhất là nhà đầu tư hiểu mục đích dự án của mình muốn hướng đến thực phẩm sạch cho người tiêu dùng chứ không phải đặt lợi nhuận lên hàng đầu” - anh Dinh nói. Dự kiến trong năm 2017, anh Dinh sẽ mở khoảng 15 cửa hàng cung cấp thịt heo rừng sạch ở 13 địa phương thuộc miền Tây và nhân rộng mô hình phát triển mạnh mẽ hơn.

Nhìn chung, hầu hết những bạn trẻ khởi nghiệp đều “lấn cấn” xung quanh câu chuyện tìm vốn ở đâu, làm sao biết nhà đầu tư nào để giới thiệu dự án của mình? Đã từng có ý tưởng đề xuất lập sàn chứng khoán cho doanh nghiệp (DN) khởi nghiệp nhưng theo ông Huỳnh Anh Tuấn, Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán SJC, ngay các DN đang niêm yết trên sàn huy động vốn qua trái phiếu, cổ phiếu còn khó khăn, mệnh giá cổ phiếu chỉ vài ngàn đồng mà không thu hút được nhà đầu tư thì DN khởi nghiệp làm sao gọi vốn trên sàn được

Theo Linh Anh, báo Người Lao động, bài viết “Khởi nghiệp, tìm vốn ở đâu?”, truy cập ngày 20/12/2016, tại: <http://nld.com.vn/kinh-te/khoi-nghiep-tim-von-oda-2016102221334984.htm>



CẦN NHỮNG GÌ

ĐỂ VIỆT NAM TRỞ THÀNH ĐẤT LÀNH CHO KHỞI NGHIỆP?



Chương trình hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, dễ tiếp cận



Hỗ trợ cho khởi nghiệp là việc được thực hiện ở hầu hết các quốc gia, bao gồm cả các nước phát triển và các nước đang phát triển. Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc hay các nước như Singapore, Thái Lan, Malaysia đều có các chương trình và dự án khác nhau để hỗ trợ người dân, thanh niên khởi nghiệp. Các quốc gia khác nhau có phương pháp tiếp cận khác nhau để thực hiện các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp.

Sự thành công của các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp không nằm ở yếu tố nguồn vốn, mà thường được quyết định bởi cách thức, phương pháp tiếp cận, và cấu trúc thực hiện. Các biện pháp hỗ trợ khởi nghiệp phụ thuộc vào nhiều đối tượng khác nhau, vào cấu trúc thể chế, vào năng lực quản trị và thực hiện của các tổ chức tham

gia thuộc khu vực công và khu vực tư nhân, cũng như vào việc phối hợp, kết nối giữa các tổ chức khác nhau nhằm đưa ra các giải pháp hỗ trợ sáng tạo đối với người khởi nghiệp.

Trong khí thế khởi nghiệp sôi nổi của cả nước, nhiều chương trình khởi nghiệp ở cấp trung ương và địa phương đã được giới thiệu. Tại cấp trung ương, Chương trình tổng thể về khởi nghiệp đã được khởi động với mục tiêu chiến lược nhằm khơi dậy tinh thần kinh doanh của giới trẻ, đẩy mạnh hoạt động đào tạo kiến thức khởi nghiệp thông qua tổ chức các lớp học, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm khởi nghiệp thông qua các cuộc giao lưu, tìm kiếm các ý tưởng kinh doanh tốt phát triển thành các dự án kinh doanh khả thi, hỗ trợ triển khai trên thực tế thông qua Cuộc thi khởi nghiệp. Tại

các tỉnh thành, làn sóng khởi nghiệp đã mang lại đến nhiều chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, được ra quân rầm rộ với các hoạt động tư vấn hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ thủ tục pháp lý, với sự chủ trì của các sở ngành khác nhau như đầu tư, giáo dục – đào tạo, công thương, nông nghiệp, lao động – xã hội.

Tuy vậy, người khởi nghiệp lại băn khoăn và bối rối. Họ như lạc vào một ma trận, không biết bắt đầu xin hỗ trợ từ đâu, không biết cụ thể mình sẽ được hỗ trợ cái gì, điều kiện ra sao, bắt đầu với cơ quan nào, trình tự thủ tục thế nào.

Ví dụ từ một số chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khác cũng minh chứng cho những băn khoăn của những người khởi nghiệp về các chương trình hỗ trợ của Nhà nước. Ví dụ, hiện nay Bộ Khoa học Công nghệ hiện đang có 8 chương trình Khoa học công nghệ quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp. Các chính sách hỗ trợ tập trung vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, chuyển giao nhập khẩu, phát triển sản phẩm, tài sản trí tuệ và công nghệ cao. Mục tiêu của chương trình này chính là hỗ trợ khởi nghiệp, hình thành và phát triển 3.000 doanh nghiệp khoa học công nghệ. Tuy nhiên, các doanh nghiệp và những người khởi nghiệp cũng thấy vô cùng khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn từ các chương trình này. Theo đánh giá của Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ (Bộ KH & CN), trong số 500 doanh nghiệp được khảo sát thì chỉ khoảng 13% doanh nghiệp cho biết là có nhu cầu đổi mới công nghệ. Con số thấp đáng lo ngại này được



Nguyên tắc cơ bản của các chương trình hỗ trợ

Các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp cần phải đảm bảo được các nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Phù hợp với nhu cầu của đông đảo người khởi nghiệp
- Các chương trình riêng, có tính tập trung phải có tiêu chí lựa chọn rõ ràng
- Minh bạch, rõ ràng, công bằng về quy trình lựa chọn
- Hỗ trợ tài chính là quan trọng, nhưng về kiến thức và cách làm còn quan trọng hơn
- Dễ tiếp cận, thủ tục đơn giản và đơn vị thực hiện dễ gần đối với người khởi nghiệp
- Không cạnh tranh với khu vực tư nhân đối với những hỗ trợ, dịch vụ mà tư nhân đang thực hiện
- Thực hiện hỗ trợ qua các định chế, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp hỗ trợ khởi nghiệp thay vì Nhà nước hỗ trợ trực tiếp.
- Có chiến lược rút lui rõ ràng đối với các hoạt động hỗ trợ. Đảm bảo tính bền vững và chú trọng tới kết quả đầu ra và tác động.



Nguồn: Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD)

Cục lý giải là thông tin về các chương trình hỗ trợ chưa được truyền thông sâu rộng và doanh nghiệp chưa nhận thức rõ ràng về nhu cầu. Tuy nhiên, Cục cũng thừa nhận, nhu cầu thực tế là rất cao nhưng nhưng doanh nghiệp “không quan tâm” vì có quá nhiều thủ tục quy định khiến họ khó tiếp cận được với các chương trình hỗ trợ quốc gia về KH&CN.

Số lượng các doanh nghiệp được tiếp cận các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của Nhà nước vô cùng ít ỏi

Năm 2012, Quỹ Khoa học công nghệ quốc gia hỗ trợ 22 đề tài của doanh nghiệp, kinh phí hỗ trợ khoảng 8,07 tỷ đồng. Năm 2013, Quỹ tiếp nhận 35 đề tài do DN đăng ký thực hiện, kinh phí hỗ trợ khoảng 11,95 tỷ đồng. Về cho vay ưu đãi đối với các dự án ứng dụng kết quả nghiên cứu, đổi mới và chuyển giao công nghệ, năm 2012, Quỹ tiếp nhận 04 hồ sơ đề nghị vay, 1 dự án đã được phê duyệt với mức cho vay không quá 8,8 tỷ.

Chương trình đổi mới công nghệ Quốc gia đến 2020, sau hơn 3 năm triển khai, chương trình chủ yếu hoàn thiện xong các hướng dẫn thực hiện, kết quả thực hiện còn rất hạn chế với vốn vey 7 đề xuất của DN được phê duyệt thực hiện.

Chương trình phát triển thị trường công nghệ đến năm 2020 đang trong quá trình xây dựng các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

Hình thành doanh nghiệp và phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao là một trong những mục tiêu quan trọng của Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020. Hiện nay, sau 4 năm thực hiện, các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình đã được xây dựng nhưng chưa có thông tin về kết quả thực. Số lượng các doanh nghiệp tham gia đăng ký và thụ hưởng từ các chương trình hỗ trợ khoa học và công nghệ còn rất ít, thậm chí không triển khai được.

Ông Thái Quốc Huy, chủ doanh nghiệp Thảo Hương (An Giang), cho biết, năm 2006 ông từng nhận hỗ trợ từ cơ quan chính quyền tỉnh để đổi mới sản xuất. Kể từ lúc lập hồ sơ đến lúc nhận được hỗ trợ ông đã phải mất rất nhiều thời gian và thủ tục. Đến nỗi gần đây, dù có nhận được thư mời tham gia tiếp nhưng ông vẫn kiên quyết tự thực hiện. Vì theo ông “tự làm cho khỏe”⁶.

Là một điểm sáng trong đổi mới sáng tạo, TS. Nguyễn Thanh Mỹ, ông chủ của tập đoàn Mỹ Lan (Trà Vinh), đồng thời là người đang khởi nghiệp trong dự án sản xuất phân bón thông minh lý giải về nỗi sợ của doanh nghiệp. Ông Mỹ cho rằng tình trạng quan liêu và lạch hậu trong quản lý hành chính là nguyên nhân khiến doanh nghiệp quan ngại. Những yếu kém này kết hợp với cơ chế xin cho khiến nhiều chính sách của Nhà nước không đến được với doanh nghiệp, hoặc khiến doanh nghiệp mất rất nhiều thời gian, công sức mới được đáp ứng nguyện vọng⁷.

PGS.TS. Nguyễn Thị Hòe – Chủ tịch Công ty Sơn Kova đã chia sẻ rằng các khó khăn về cơ chế, chính sách trong việc hỗ trợ doanh nghiệp không giúp ích cho các doanh nghiệp tiếp cận các chương trình hỗ trợ về phát triển đổi mới sáng tạo. Tập đoàn Sơn Kova là doanh nghiệp với trên 3000 công nhân, 9 nhà máy, văn phòng tại 6 quốc gia trên thế giới. Là doanh nghiệp đã nghiên cứu và ứng dụng thành công các sản phẩm sơn chống đạn, sơn chống cháy, sơn diệt khuẩn... nhưng tất cả

đều đến từ sự chủ động của doanh nghiệp. Hiện doanh nghiệp chưa nhận được bất kỳ một sự hỗ trợ nào từ ngân sách cũng như chính sách các chương trình đổi mới, sáng tạo quốc gia. Bà chia sẻ một câu chuyện khá thực tế. Trước đây, dù đã phải tốn rất nhiều thời gian, công sức và cả chi phí nhưng vẫn không thành công trong việc thuyết phục một số ngành trong việc thử nghiệm sơn chống đạn. Và chỉ đến khi chuyển sang một nước khác, dự án của bà mới có cơ hội được đem ra ứng dụng mà “chỉ mất đúng 2 thùng nước suối”.

Chia sẻ với doanh nghiệp, Ông Trần Việt Thanh, Thứ trưởng Bộ Khoa Học Công nghệ cũng thừa nhận, môi trường kinh tế vĩ mô và thể chế quản lý của nhà nước chưa tạo điều kiện khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp bứt phá vươn lên, nếu không nói là một trở lực đáng kể. Theo Thứ trưởng, nhiều chương trình hỗ trợ, chính sách hiện nay vẫn còn mang tính chất hàn lâm, chưa sâu sát vào thực tế của doanh nghiệp⁸.

⁶ Trung tâm Nghiên cứu kinh doanh và Hỗ trợ doanh nghiệp, 2016. “Doanh nghiệp khó tiếp cận chương trình đổi mới công nghệ quốc gia”. Truy cập ngày 10/01/2017, tại: <http://bsa.org.vn/printpage.php?id=15714>

⁷ Nguồn thông tin: như trên.

⁸ Nguồn thông tin: như trên.



THAY LỜI KẾT

Khởi nghiệp kinh doanh sẽ trở nên dễ dàng và thuận lợi hơn nhiều nếu như những mong muốn giản dị trên của người khởi nghiệp được đáp ứng.

Chính phủ, với vai trò là người kiến tạo, đóng vai trò quan trọng để đáp ứng các mong mỏi của người khởi sự kinh doanh. Dưới sự kiến tạo của Chính phủ, các tổ chức xã hội, các thể chế thị trường sẽ vận hành để các phong trào khởi nghiệp sẽ thực sự có ý nghĩa, có tính thực tế và phát huy được các giá trị cốt lõi của khởi nghiệp. Nhờ đó, khởi nghiệp kinh doanh ở Việt Nam sẽ thực sự tạo lên một động lực mới cho sự phát triển kinh tế, tiến bộ xã hội và sự cường thịnh của quốc gia trong tương lai.

Chúng ta sẽ có một xã hội khởi nghiệp khi bản thân chính quyền - không chỉ là lãnh đạo các cấp mà còn cả từng cán bộ, công chức - cũng có tinh thần “vì khởi nghiệp” trong “tư duy” và trong “hành động”. Tinh thần “vì khởi nghiệp” của chính quyền sẽ là nguồn cảm hứng để mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội đều có tư duy và hành động vì các giá trị cốt lõi của khởi nghiệp kinh doanh và vì sự phát triển của người kinh doanh, của doanh nghiệp. Đó cũng là điểm tựa để người khởi sự kinh doanh vững tin trong quyết định khởi nghiệp của mình.

Khi đó, mơ ước về “Việt Nam - Đất lành cho Khởi nghiệp” sẽ gần mỗi chúng ta hơn bao giờ hết.

